

Đàn - bà

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU — NĂM THỨ NHẤT — SỐ 31 — 20 OCTOBRE 1939

MỖI SỐ 0\$08

THƯ TỜ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tuần-báo ĐÀN-BÀ
76, WIÉLÉ, HANOI

BÀ THÁNG..... 1\$00

SÁU THÁNG.... 2, 00

MỘT NĂM..... 4, 00

CHÍNH-PHỦ GẤP ĐÔI

Vài lời nhắn nhủ chị em nhà

Ngày xưa, về đời vua quan chuyên chế, đi lính đối với dân gian là một tai nạn khủng khiếp! Bởi thế người ta không gọi là « đi lính » mà gọi là « bắt lính ». Thói thì mỗi khi lệnh vua « bắt lính », « trai tráng trong làng chốn chui chốn nhủi hoặc dùng đủ thể lực, tiền tài để tránh khỏi cái nạn binh đao !

Sở dĩ thời xưa dân gian có cái tâm lý sợ đi lính và cho chồng con đi lính là vì người lính thời xưa có được trọng đãi cho xứng với bổn phận giữ gìn nhà nước của họ đâu, và lương bổng họ lại rất ít. Vài ba tiền, vài ba thùng gạo : nuôi miệng họ chưa đủ, nói gì đến vợ con họ ở nhà trông cậy vào ai để kiếm miếng ăn? Cho nên mới có câu phong dao rằng :

Con cò lặn lội bờ sông,

Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non.

Đó, ra lính, vợ con còn phải mang gạo nước cấp dưỡng thêm là khác. Thành thử đi lính đáng lẽ là một điều vinh dự, đáng trọng vọng, trở nên một tai nạn cho dân !

Nhưng với người Pháp, sự đi lính không còn là một tai nạn nữa. Hồi có cuộc Âu-châu đại chiến 1914-1918 khi chính phủ Bảo-hộ cần dùng đến người Nam đầu quân thì ở khắp các làng từ Thượng-du đến Trung-du, trai tráng tình nguyện sang Pháp. Không phải rằng họ

không biết những sự nguy hiểm chờ họ ở nơi chiến trường, nhưng ý chí anh hùng của họ hẳn cũng tin ở thuyết định mệnh. Số đã chết thì ở đâu cũng chết, cứ gì bình yên ở nhà mới tránh khỏi tai nạn, »

Hướng hồ vợ con họ ở nhà được nhà nước cấp dưỡng đã đành, họ ngoài sự nhà nước nuôi cho ăn mặc, lại được hưởng một số lương bổng có thể thành cái vốn sau khi mãn hạn lính. Thế là họ ra đi, hăng hái yên lòng. Sang đến Pháp họ lại thấy bộ binh phục của họ được quốc dân Pháp kính nể vô cùng. Đi lính đối với người Pháp là một vinh dự tối cao ! Bao nhiêu điều làm nức lòng người chiến sĩ Việt Nam,

Đến lúc Pháp thắng trận, nhiều người mãn hạn lính không muốn về nước vội. Họ nhân dịp ở lại nước Pháp học thêm : người học chữ, người học nghề may tây, người học nghề giồng rẫy. Chính phủ Pháp dùng đủ mọi phương pháp để giúp đỡ cho những cựu binh ấy theo đuổi sự học được dễ dàng. Thế là lúc bước chân ra đi còn là một bác lính, lúc về nước đã nghiêm nhiên thành một người có nghề nghiệp phong lưu, có địa vị khả quan, không còn bị dân làng khinh bỉ coi thường như lúc còn là bác dân quê dốt nát. Hai mươi năm năm qua... lại một cuộc

Ấu chiến nữa đang xảy ra. Chính phủ Pháp lại gọi đến lòng anh dũng của dân bảo hộ. Lần này, người dân càng vững lòng ra lính nhiều hơn vì đã được mục kích cuộc thắng trận rõ ràng trước cửa nước Pháp, và người dân quê hiểu thêm rằng giúp cho nước Pháp an toàn tức là giữ cho cánh đồng lúa của mình khỏi bị một nước dã man khác xâm lấn : dân Nam đã quen sống bình yên với người Pháp rồi. Ngay những người tri thức có địa vị cao quý như Thạc sĩ Phạm duy Khiêm, hai vị hoàng tử của vua xứ Cao-mên cũng tình nguyện ra lính. Cho đến đàn bà con gái nơi thành thị cũng sốt sắng trong việc phụng sự Nước Pháp : không đầu quân ra trận như phái nam nhi thì các bà các cô ấy hưởng ứng với Toàn quyền phu nhân bỏ thì giờ, tiền bạc mua len đan áo gửi cho chiến sĩ.

Nhưng người đàn bà Việt-Nam nhất là ở chốn thôn quê còn có thể làm hơn thế nữa. là làm theo lời kêu gọi của Hoàng hậu Nam phương trước máy truyền thanh ở Riviera bên Pháp khuyên bạn gái Việt-Nam, các bà nội trợ, các vị hôn thê, nên khuyến khích chồng con đầu quân ra trận.

Chúng ta hãy yêu lòng về số phận những kẻ ra đi ! Chính phủ Pháp rất biết ơn người lính, và biết đền ơn một cách xứng đáng kẻ giữ gìn lãnh thổ cho mình ! Dọc đường từ đây sang Pháp, Chính phủ dùng mọi phương pháp thiết

(Xem tiếp trang 14)

NINH DÂM CHO ĐÚNG CÁCH

Hai chữ ninh-dâm này, trong bà con ta ai là người chẳng hiểu rồi ! Từ ngày chúng ta bắt đầu tiếp xúc với tây thì ta đã hơi biết trọng đãi người đàn-bà.

Ngược lại, với dân phương Đông coi đàn-bà là phụ thuộc, là kẻ tội đòi đáng khinh, đáng dìm sống bùn sâu, thì người Âu châu lại rất quý trọng đàn-bà : nung nhẹ như bông hoa, và chiều chuộng đủ điều. Bởi vì họ đã nhận cho rằng, trong tâm hồn người đàn-bà là có tất cả những sự dịu dàng, có đầy những cảm tình êm đềm và nhu cảm, người đàn-bà về thể chất lại yếu đuối cần phải che chở và giúp đỡ. Cho nên, những người đàn-ông, dù ở trường hợp nào, địa vị nào, cũng vẫn phải nể nang binh vực người đàn-bà không bao giờ dám ý sức bà hếp kẻ yếu đuối. Cái ý tưởng ấy đã thành một sự cố nhiên rằng : chẳng thà chịu thua người đàn bà còn hơn, chứ nếu cậy thế mà ức hiếp họ mới thực là đón hèn vô hạn.

Ở bên ngoài, chúng ta đã trông thấy rõ ràng bao nhiêu về chiều dài đàn-bà của người phương-tây. Họ nhường chỗ nơi đông đúc, họ dắt dúi những khi lên xuống xe, họ mang sách họ những gánh nặng, họ sẵn lòng giúp đỡ những khi nguy hiểm v.v.,... nghĩa là đối với đàn bà họ săn sóc vô cùng mà chẳng phải chỉ riêng với vợ con họ mà thôi, nhưng với ai cũng vậy dù già, trẻ hay đẹp, xấu. Điều đáng nói hơn là sự săn sóc thành thực

(Xem tiếp trang 7)



bến sâu

Quận mình chiếc lá vàng rơi,
Bến sông bỏ vắng ai người nhớ
nhưng?

Có ai bỏ một tấm lòng?
Có ai thấy lệ đọng trong tiếng cười?

Rừng lau sơ sác vàng phôi,
Ngập ngừng gió ngắt một hai cành
gầy!

Nàng ơi! năm ngoài tháng này,
Nhật lau, tết nếm nơi đây cùng ngồi.
Mắt say, tay xiết bao lời!
Trắng liềm chênh-chéch mỉm cười
với sông!

Bạt ngàn một giải phù-dung,
Nghiêng mình xuống nước, ôi!
mong khát gì?

Thuyền xa, buồm trắng không đi,
Trời xanh ngơ ngác mây vì sao thưa.
Cây đa in bóng bến đò,
Bóng đen đen khê mấp mờ... ử trắng!
Ngước nhìn lưng-thững mây hằng,
Mỉm cười trong mộng nói năng
những gì?

Say xưa đợi một lời thề,
Say xưa lạc bến mê-ly điên cuồng?
Yêu... Yêu nói biết bao lần?
Uống trong khước mắt ái-ân bao lời!

Quận mình chiếc lá vàng rơi,
Bến sông bỏ vắng ai người nhớ
nhưng?

Có ai bỏ một tấm lòng?
Có ai thấy lệ đọng trong tiếng cười?

Đôi phen cô lái dò ơi!
Dưới thuyền róc-rách nước trôi êm-
dềm!

Vắng nghe sóng đập mạn thuyền,
Vắng nghe gió gọi hồn đêm rì-rào!
Nhìn sông, trắng đứng lao-đao,
Vớt trắng, trắng vớt, siết bao nhiêu
tình!

Rồi ngày kia... tri phiêu linh...
Muôn trùng dậm thẳng cất mình ra
đi!

Não nùng thay! lúc phân kỳ
Mắt trong nước mắt buồn chia mỗi
buồn.

Hẹn hò giữ ngọc gìn vàng.
Tay cầm tay, thế tại càng sót thương!
Hận lòng từ thuở đôi phương,
Những mong trắng nước vượt đường
gặp nhau!

Ái ngờ... lòng cũng bề dẫu,
Mười hai bến nước bấy lâu lại về
Sông xa... đò vắng... để mê
Thuyền không cô lái, ôi, thế thăm
buồn!

Âm thầm sương lại nhẹ buông,
Lạc đàn chiếc nhạn kêu sương lạnh
lùng!

Hỏi thăm... cô lái lấy chồng?
Sương mờ mờ... rủ thuyền không
người chèo!

Hững hờ gió lạnh qua vèo,
Hững hờ lau say lại reo qua ngàn!

Lạnh lùng trăng đuổi mây tan,
Lạnh-lùng trăng rải trên làn sông
xưa!

Khóc nhiều! Đôi mắt lệ mờ,
Cây đa còn đó, còn đó khác bơi!

Quận mình chiếc lá vàng rơi!
Bến sông bỏ vắng ai người nhớ
nhưng?

Đêm đêm mặt nước trăng lồng,
Đêm đêm ta lại bước trong hận
tình!

Một mai... nổi tri phiêu linh,
Bến này... muôn dậm trường đình
lại xa.

Nhớ nàng đã có bao giờ?
Trăng soi lau lách thì ta ngậm ngùi!
Ngại ngừng chiếc lá vàng rơi!

THƯƠNG-HUYỀN

Tin buồn

Chúng tôi mới được tin ông Vũ-
trọng-Phụng một nhà văn có tiếng,
đã tạ thế tại nhà riêng 73 Ngã-tư-sở
(Cầu-mới) hồi 1 chưa bữa 13 octobre
Vây xin có lời chia buồn cùng
tang gia.

ĐÀN-BÀ

CÁI NẠN MÙ CHỮ

Ngoài cái nạn đói rét, dân
Đông-dương còn phải chịu cái
nạn tầy đình này nữa : mù chữ.

Thật vậy, hiện giờ ở các nước
bên Âu-mỹ, một số rất ít trong
dân chúng không biết đọc và
biết viết. Còn ở Đông-dương
chúng ta phải đau đớn nhận
rằng 90 l. dân chúng không
biết đọc và biết viết chữ quốc
ngữ.

Nếu chúng
ta chịu suy nghĩ một tí chắc
chúng ta phải ngậm ngùi lúc
thấy bà mẹ chạy khắp cả làng
nhờ người xem hộ cái thư của
con ở xa gửi về hay viết cái
thư cho con ; lúc thấy bác nhà
quê điếm chỉ vào một cái đơn
từ gì, sợ sệt và ngại ngùng vì
không biết trong ấy nói gì.

Trước cái tình trạng ấy,
những nhà lo đến tiền đồ của
tổ-quốc, đến sự sinh tồn và
phát triển của nòi giống đã
tìm cách chữa cái trọng bệnh
ấy cho dân chúng Đông-dương.
Sau bao nhiêu sự khó khăn
hội truyền bá chữ quốc-ngữ ở
Hanoi đã thành lập và đã dạy
được hai phiên lớp (promo-
tion) các lớp mở về phần thứ
ba cũng đã bắt đầu dạy và
được đến hàng nghìn học trò.
Lần lượt, hằng tâm hằng sản
ở các nơi cũng đã nổi gót Hà-
nội trong công việc tẩy trừ con
ma thất học nó đương hoành
hành ở các vùng dân quê. Báo
hàng ngày đã cho chúng ta
biết ở Quảng-nam, Tourane,

Huế, Vinh, Haiphong, Việt-tri,
Bắc-giang.v.v... đã bắt đầu mở
lớp dạy học.

Lẽ tất nhiên, trong cái công
việc có tính chất xã hội ấy,
phụ nữ cũng có một phần trách
nhiệm. Ta đã thấy nhiều chị
em đi cõ động, thu tiền, tìm
học trò và giúp đỡ nhiều công
việc khác cho hội truyền bá
chữ quốc ngữ.

Nếu chừng 7 giờ tốt, ta đi
ngang các trường ta lại sẽ thấy
cũng có các chị em đã biết hy
sinh thì giờ quý báu của mình
để dạy học trò cho hội.

Nhưng tưởng đối với anh
em bên nam giới, thì sự giúp
đỡ của chị em chúng ta còn ít
ỏi quá, còn sơ sài và rải rác
quá.

Chúng ta phải nhận đây là
một bổn phận của chúng ta.
Chúng ta phải nhận rằng hội
truyền bá chữ quốc ngữ sẽ có
một ảnh hưởng sâu xa trong
dân chúng. Nó sẽ giúp một
phần lớn trong sự tiến hóa của
dân tộc ta.

Chị em chúng ta hãy gia
nhập cho đông vào hội truyền
bá chữ quốc ngữ và sẽ gắng
công gắng sức giúp đỡ hội
trong phạm vi của chúng ta.

Chị em chúng ta đòi giải
phóng phụ nữ, đòi nam nữ
bình quyền. Cái chân giải phóng
và chân bình quyền của chúng
ta không phải đua nhau một
này một nọ, đua nhau ăn mặc
trang điểm để đi chơi phiếm, để
đi đánh cá ngựa, để làm một đồ
chơi cho các bạn tu mi mà là
đòi tham gia vào những công
việc có ích cho xã hội. Chị em
chúng ta hãy chú trọng về tinh
thần và đừng quá thiên về vật
chất. Chị em chúng ta hãy đem
toàn năng lực vào công cuộc
xã hội. Chị em chúng ta hãy
hăng hái bắt tay và sẽ thấy
rằng bổn phận có tương đồng
với phái nam nhi thì mới
mong quyền lợi như họ được.

TRINH

QUẦN ÁO TRẺ EM



VĨNH - LONG

BÁN BUÔN BÁN LẺ
KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG

53 Rue de la Citadelle -- Hanoi 53
Liên cạnh Cinéma Olympia



Cách trang hoàng

Còn gì trướng mắt bằng bước vào một phòng khách: Giữa nhà một bộ Salon moderne mà trên tường thì trướng, đối ngồn ngang hoặc là liệt những bộ tứ-bình thủy-mạc của tàu, rồi chỗ này treo một khẩu súng, chỗ kia một thanh gươm, một lưới kiếm v.v. Hoặc có nhà thì tủ chè sập gụ chân quý mà trên tường những kiểu tranh ảnh thái-tây thiếu hẳn mỹ thuật có vẻ loè loẹt, vì rẻ tiền. Những chứng cứ ấy đủ tố giác với ta rằng chủ nhân của những gian phòng khách ấy không có khiếu về khoa thẩm-mỹ.

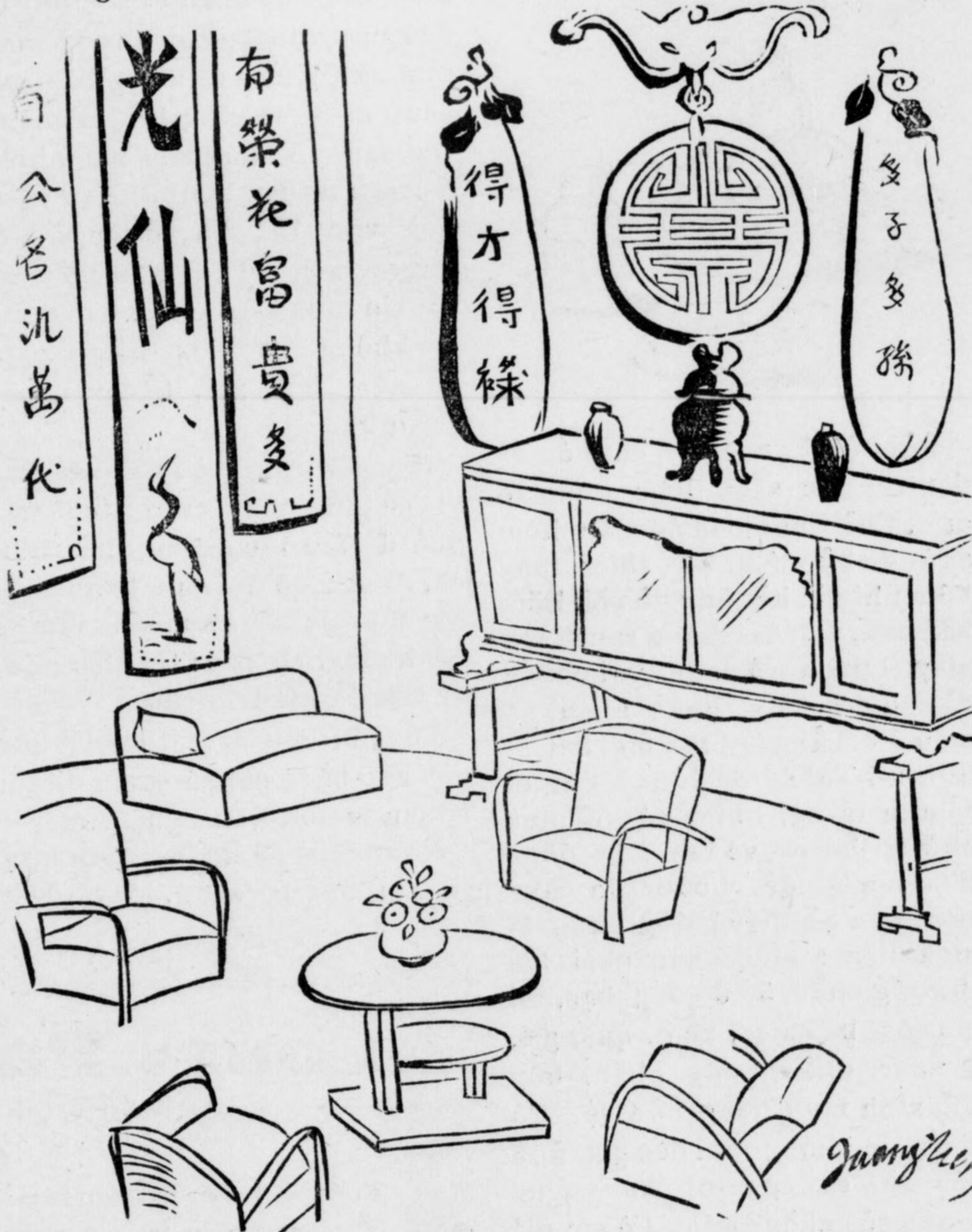
Ta phải thực thà mà công nhận phần đông người Việt-Nam mình thiếu hẳn mỹ-thuật về cách trang-hoàng nhà cửa. Theo khoa « Thẩm-mỹ » của một số đông người mình: Trong một gian phòng chỉ cốt nhiều đồ đạc là sang trọng, là lịch sự, nên nhiều nhà — nhất là về mùa nực — chợt bước chân vào tôi đã thấy ngốt hơi, khó thở và nong nực thêm lên vì những đồ đạc trong phòng mặc dầu quạt máy trên trần vẫn quay tít!

Những khuyết điểm ấy lỗi một phần lớn là ở người nội trợ. Thực vậy, không phải tôi dám liều lĩnh mà kết tội một cách hồ đồ đâu, và xin các bạn cũng chớ vội nóng nảy mà giận hờn tôi tội nghiệp. Các bạn cứ bình tĩnh và thực thà xét lại mà xem. Này nhé, trong một gia-dình người đàn ông tức là cha ta, chồng ta hay anh em ta, một phần vì còn mãi lo sự mưu-sinh ngoài xã-hội, có mấy khi nghĩ tới việc nhà. Những công việc trang-hoàng nhà cửa là phần ở chúng ta. Nói

vậy chắc có nhiều bà, nhiều cô sẽ bảo: « Nhiều gia-dình chồng một ý, vợ một ý, hoặc con muốn thế này, cha lại muốn thế kia, em muốn sắm thứ này, anh lại ưa dùng thứ khác. Và còn lạ gì

không chịu phan đôi những cái dỏm, những cái có khi thiếu hẳn mỹ-huật của người đàn ông về những cách trang-hoàng nhà cửa thôi. Còn những việc khác thí dụ người đàn ông định làm một công cuộc gì có ích cho xã hội thì người đàn-bà lại cực lực phản đối, có khi bù lu bù loa lên để cho hàng xóm láng giềng điều biết.

Bước vào một nhà mà cùng trong một phòng, ta thấy những đồ đạc đủ lối Ta, Tàu, Tây nó sắp hàng một cách ngớ ngẩn như mĩa mai mắt mỹ-thuật của ta, chỉ một điều ấy ta đủ rõ những luồng tư-tưởng của nhà ấy không hoà hợp với nhau, và hơn nữa, ta có thể nhìn thấu cái tinh thần của người đàn-bà trong nhà ấy ở vào trình-độ nào trong sự hiểu biết.



thói tục của gia-dình Việt-Nam xưa nay người đàn ông vẫn giữ độc-quyền làm chúa tể trong nhà, nhất nhất mọi điều phải theo ý người đàn ông hết»

Nhưng tôi rất buồn vì người đàn-bà Việt-Nam chỉ ngoan ngoãn một cách lười biếng để

Thưa các bạn, tôi không quảng cáo cách trang hoàng nhà cửa theo một lối nào hết, tôi chỉ xin các bạn một điều là đồ đạc bày cùng trong một phòng đã Tây thì Tây hẳn, mà Tàu thì Tàu hẳn đừng « Lai » như vậy thì người ngoại-quốc họ cười là người

Việt-Nam có một tư cách hạ-cấp trong khoa thẩm-mỹ ở những đồ đạc đắt tiền nhưng nó không ăn ý nhau.

Ta chả thấy chán vạn gia-dình Pháp họ trưng bày theo lối tàu và biết bao gia-dình Tàu họ trưng bày theo lối Âu-mỹ đó ư? Nhưng chỉ khác cái là phòng nào bày theo kiểu nào thì riêng kiểu ấy, họ không đủ can-dảm trưng bày « cộc cạch » như phần đông các gia-dình « trường-giả » của người Việt-Nam.

Các bạn! ở trong gia-dình, dầu các bạn đã ở vào địa-vị là mẹ, là vợ, hay hầy còn ở địa vị con, em nữa mặc lòng, nhưng bốn phần của bạn gái chúng ta là phải để ý đến cách trang hoàng nhà cửa, làm thế nào cho gia-dình ta khỏi mang tiếng là « trường giả học làm sang ».

Ư đây tôi nói tóm tắt những điều khuyết điểm và những lối trưng bày dỏm của người mình. Kỳ sau tôi xin nói rõ về một vài lối trưng bày lịch sự, thanh-nhã trong phòng khách.

NGỌC-MINH

NGHỀ ẢNH CÙNG BẠN GÁI

Các bà lịch-sự hà-thành đều có album riêng bên trong phần nhiều là những bức ảnh phong-cảnh Hanoi mà có hình các bà, là do bà THANH QUÝ chụp: giá rất rẻ, chỉ có 1\$, 80 mười bức hình 4 x 6 khác nhau. Chụp ngay ở nhà các bà hay lấy phong cảnh bên ngoài.

Photo ANH

Hanoi-5, Rue Takou-Hanoi
:- (Cạnh búp Hàng-Đậu) :-

MỘT QUYỀN SÁCH LẠ

Một quyền sách chưa từng thấy ở thư-viện Đông - dương là cuốn « ĐÁNH MÁY CHỮ » dạy trong một tuần lễ biết đánh nhanh, dùng được cả 10 ngón tay và không cần phải nhìn vào máy.

Tác-giả: Vũ-Thị LỆ-DUNG. Giá 0\$20.

Bán tại trường Vũ-Khuê, 1 Av. Général hoBict Hanoi.



TẶNG CÁC BẠN SẮP THÀNH CÔ DÂU

Đi sắm cưới

Gớm! Xưa nay mẹ khó tính đáo để. Có xin mẹ mua sắm cái gì thì cũng năm lần bảy lượt mẹ mới ưng cho. Thế mà hôm nay mẹ lại vui vẻ gọi: Này cô, sửa soạn phần sắp đi rồi liệu lên phố mà mua sắm cái gì thì mua. Mặt mẹ tươi tắn, không có cái vẻ «nhăn nhăn» như mọi lần mẹ phải bỏ ra một hai chục bạc cho con gái may áo. Chẳng con gái mẹ sắp thành cô dâu rồi mà lại! Và lạ quá, tâm lý các bà mẹ, hễ cô con gái còn ở nhà thì cứ coi như là trẻ con ấv, động về nhà chồng là mẹ coi hành người quan trọng ngay, có ý nề nề mới hay chứ!

Đã thế phải lợi dụng cái thời gian ngắn ngủi còn ở lại với mẹ này mà eo sách cho bố!

Đồ tư trang của một cô dâu! Không phải là chuyện tầm thường và hà tiện được! Minh sắp thành bà, sắp có gia đình riêng rồi, phải lập tự ý mua bán sắm sửa lấy thì vừa.

Và cô em tôi vừa kêu kêu thính thích mang từng sấp giấy bạc lên những phố hàng Khay, hàng Đào. Bao nhiêu những thứ mình vẫn mơ ước xưa nay, phen này tha hồ sắm. Năm ngoái muốn may cái áo da cam bà cụ kêu loè loẹt. Bây giờ thì tự ý.

Nhưng mà cô em ơi! Hãy dè dặt một chút, và hãy có một chút nhĩa ý thế này. Xưa nay theo thói nhà tiết kiệm, cô em vẫn ăn mặc tuy đủ nhưng không xa xỉ lắm, và sự ấy hẳn không qua mắt bên nhà rai: chú rể và mấy cô em chồng dâu. Nếu sau hôm cưới, những người ấy họ thấy cô em có từng tá áo mới, họ sẽ nghĩ thế nào? Vả, biết họ không có quyền chê cô em là hoang, nhưng khỏi đâu họ không cho là cô em «nhân

dịp cưới này mới được may nhiều áo thế. Chứ trước? Hừ, trước chỉ vài cái áo soàng.» Cô em hẳn cũng tui tui vì cái ý nghĩ ấy chứ, nhất là nếu nhà trai họ lại dẫn cưới cô em một số tiền trọng hậu.



Bởi vậy khuyên cô em nên dè dặt trong sự sắm thêm quần áo mới. Chỉ một chiếc áo mặc hôm cưới để kỷ niệm, một chiếc thay hôm nhĩ hỉ: kẻ cũng đủ rồi. Dăm bảy bữa, một hai tháng sau muốn may gì thêm, cô em đi với chồng để cho đức lang quân chọn họ màu áo chẳng là thân mật êm ái hơn ư! Tôi đã đề ý thấy khi đi sắm tư trang, nhiều cô đã mua những thứ rất vô ích. Sẵn đồng tiền, mẹ lại để cho tự do mua sắm, nên hễ thấy cái gì ưng là mua liền: chiếc bàn chải lựa thượng phẩm 5, 6 đồng bạc, ví mua hai ba chiếc, khăn quàng 4, 5 chiếc, những hộp phấn, hộp son xinh xinh hàng nửa tá. Cô em quên không nghĩ đến gia cảnh bên nhà chồng mình hay đồng lương của chồng mình. Cô em ơi! không phải lúc có gia đình rồi cô em mới tập làm người nội trợ dâu, cô em phải tập từ trước, ngay bởi còn ở nhà kia, nhất là lúc cô em sắp sửa..... Cô em hãy nghe nhời sau đây của một nhà giáo dục Pháp: « Muốn biết cô ấy có sẽ là người nội trợ giỏi không

thì hãy xem những thứ sắm cưới của cô ấy. » Vậy thì cô em nên biết tính toán cân nhắc sự mua sắm và nên phòng xa với cái ý nghĩ khôn ngoan này: « chiếc áo hộp phấn, sắm thừa bây giờ sau này có thể tránh được một nỗi gao phải ăn cũ, hay trả được một món nợ giặt tạm đấy! »

Tôi nói những sự thực « gao, mắ» thế này thật là làm bật cả thi vị say sưa của cảnh tượng cô dâu mới sắp về nhà chồng, cô em tha lỗi cho tôi, nhưng sự thực vẫn phải nói, nên can đảm nhìn cuộc đời thực tế một cách thẳng thắn, cô em lấy chồng đấy là cô em bước vào cuộc đời thực rồi. Vậy thì phải sửa soạn đề mà tránh những thất vọng cho cái trí mơ mộng của thời gái tơ! Sắp có chồng: đấy không phải là một lối thoát ly sự ràng buộc xưa nay của cha mẹ, lối đi đến sự tự do, tự chủ tha hồ may sắm như ý cô em tưởng bây giờ đâu, đi lấy chồng tức là mang vào người không biết bao nhiêu là trách nhiệm là những sự toan tính vụn vặt. Và rồi cô sẽ biết thương mẹ, hết còn như hồi con gái xin mua sắm cái gì quá đáng mẹ không cho thì lại oán mẹ là hà tiện, bủn xỉn, tiếc con, tiếc cái, nữa.

Bây giờ thì cô còn rồi với mẹ vì cô đòi hôm cưới nhà trai phải đi tám ô tô mà mẹ nhất định chỉ đi sáu, cô đòi chia bánh ngọt của tây, mẹ bảo chia bánh chưng bánh giầy. Mẹ bảo: Hà tiện chứ, đề tiền ấy mà làm vốn.

Cô bĩu miệng: Hãy biết lúc này cho bằng chị bằng em đã rồi về sau lo làm vốn cũng vừa

Nhưng mẹ đã khôn ngoan hơn cô em đấy cô em ạ. Mẹ lại biết

ràng tiền cưới nhà trai dẫn bây giờ là đi vay nợ. Mẹ đã hiểu nhiều cặp vợ chồng có ba bốn con rồi mà nợ cưới vẫn chưa giả xong. Vậy thì bây giờ tội gì vì một chút sĩ diện với chị em, mà lo nợ khổ về sau này. Dù không phải đi vay nợ nữa thì cưới xin cho đủ lễ thì thôi, đề cái tiền xa xỉ kia vợ chồng mua sắm đồ đạc thiết dụng cho cái tổ uyên ương hay đề vài ba tháng nữa làm một cuộc du lịch trắng mặt chẳng hơn ư?

Các cô bạn gái của tôi ơi! Trước khi đi sắm cưới các cô hãy làm như nhà luân lý khuyên người ta uốn lười bảy lần rồi hãy nói, còn các cô hãy suy nghĩ bảy lần trước khi sắm một thức gì. **Chị MAI**

MỘT VÀI

Ý TƯỞNG

Khóc chồng

Chị em ơi, can chi mà khóc mãi, ỉ ỉ tề tề, sáng; bình tan gương vỡ cũng thôi rồi.

Đành vậy nhé! Ba năm gấu xỏ, nước sôi chiều mãi, một mai duyên sớm cũng người dân,

Yêu

Lòng đã bảo: thôi từ nay không yêu nữa, nhưng giận thay trái tim vẫn chưa ngừng thổn thức,

Lửa ủ dưới đồng tro tàn. Gió thổi. Tro bay tán mạt,... than kia gập gió lại bùng lên,

Ôi! tình là lụy, ta biết lấy gì ngăn đón lại. Còn mong chi nữa, giấc mơ thối nhé lại tan tành.

THÚY-HOÀ

Cours Particuliers

(PAR GROUPES DE CINQ)

Cours de Préparation au Brevet Élémentaire
(En 2 ans pour les élèves pourvus ou non du C.E.P.C.I.)

Leçons particulières de Français
(Sectionr spéciales pour jeunes filles)

demandes à **M. PHAM-TAT-DAC**
N° 173, Henri d'Orléans (en face de la maison Demange)



Tôi 20 tuổi. Con nhà gia-thế, sắc đẹp không chiều tôi, nên « Ái-tình » chưa bao giờ đến với tôi — Cách đây ít lâu có người muốn hỏi tôi — Đó là một người có chức-nghị cao, hơn tôi bốn tuổi, và ác thay lại đẹp giai — Tôi đã vô tình để họ biết mặt và sau đó việc ấy nhặng đi — cho đến nay họ lại muốn nhắc đến — tôi thấy tôi buồn quá, gần như tủi cực — Tôi không chê gì họ vì họ quá ước vọng của tôi — nhưng tôi lo cho nhan sắc thiếu thốn của tôi -- biết đâu một ngày kia khi sống gần nhau lại không vì đó mà sây ra lắm chuyện — vẫn biết rằng sắc đẹp trong ái-tình có khi không cần đến tuyệt độ. — Vậy mà tôi cứ lo hoài — Sự lo lắng của tôi có phải lẽ không — Và nếu họ hỏi tôi làm vợ thì tôi có nên nhận nhời không?

BẢN-KHOẢN

TRẢ LỜI: Bạn đã tủi một cách quá đáng. Biết đâu cái thời gian bằng đi ấy không là cái thời gian mà người ta đã dò la tính nết bạn và suy nghĩ chín chắn về mối nhân-duyên với bạn? Và nếu thế — mà chắc rồi; chứng có: người ta đã cầu hôn lại thì cuộc nhân-duyên có suy nghĩ chín chắn ấy của bạn sẽ vững bền. Bạn đừng lo, nếu bạn kém nhan sắc bạn sẽ lấy cách yêu đương đậm thắm của bạn bù vào. Người ta đã lấy làm lạ có nhiều người chồng rất chung tình với một người vợ không chút nhan-sắc: bạn có tin đấy là duyên số, hay là bí quyết của người vợ biết làm cho mình thành đáng yêu, thành đẹp để đối với chồng?

Vậy thì bạn không nên từ chối lời cầu hôn này!

Hỏi. — Em mới hơn 20 tuổi mà đã có 4 con. Em không được khỏe lắm nên bây giờ sợ chữa dễ lắm rồi. Em lại yêu chồng em nên không muốn để cho chồng em lấy vợ lẽ. Vậy làm cách nào để vẫn yêu chồng mà không có con. nếu không, có nên lấy vợ lẽ cho chồng không?

Cô HỒNG

Trả lời. — Đó là một vấn-đề về sinh-lý và luân-lý. Về luân-lý chúng tôi không có quyền trả-lời bạn vì sẽ phạm vào luật pháp đang thi hành, nhưng nếu quả bạn yếu đuối bạn sẽ nhờ một vị bác-sĩ chuyên môn chỉ cách cho. Còn việc lấy thêm vợ cho chồng, chúng tôi khuyên bạn chớ làm. Một gia đình có 2 vợ ít khi được êm thắm, và thế thì còn gì là ái-tình nữa.

ĐÀN-BÀ

Thưa bà, bà tài giỏi lắm, chuyện gì bà cũng biết, khoa học, văn-chương, bà hiểu được cả, nhưng sao bà tự tôn quá thế, bà không sợ cái người đương ngồi chịu chuyện bà là một người hơn bà ư? Biết đâu những cái mỉm cười tỏ vẻ khâm phục bà của người ta, không phải là những cái mỉm cười nhạo báng.

Cô BÍCH

Ông là một ông Phan? một ông Tham? một ông Huyện? một ông Phủ? cái học của ông chẳng qua chỉ là cái học để kiếm tiền nuôi miệng, chớ đã thấm vào đâu mà ông khoe khoang gồm thế? Ông có biết rằng khi ông bảo thẳng đây-tớ của ông sốt nhiệt độ lên tới 43 độ, và chánh-phủ Pháp vẫn cho bỏ thầu làm các tàu chiến như cho bỏ thầu làm đê, là ông còn dốt không?

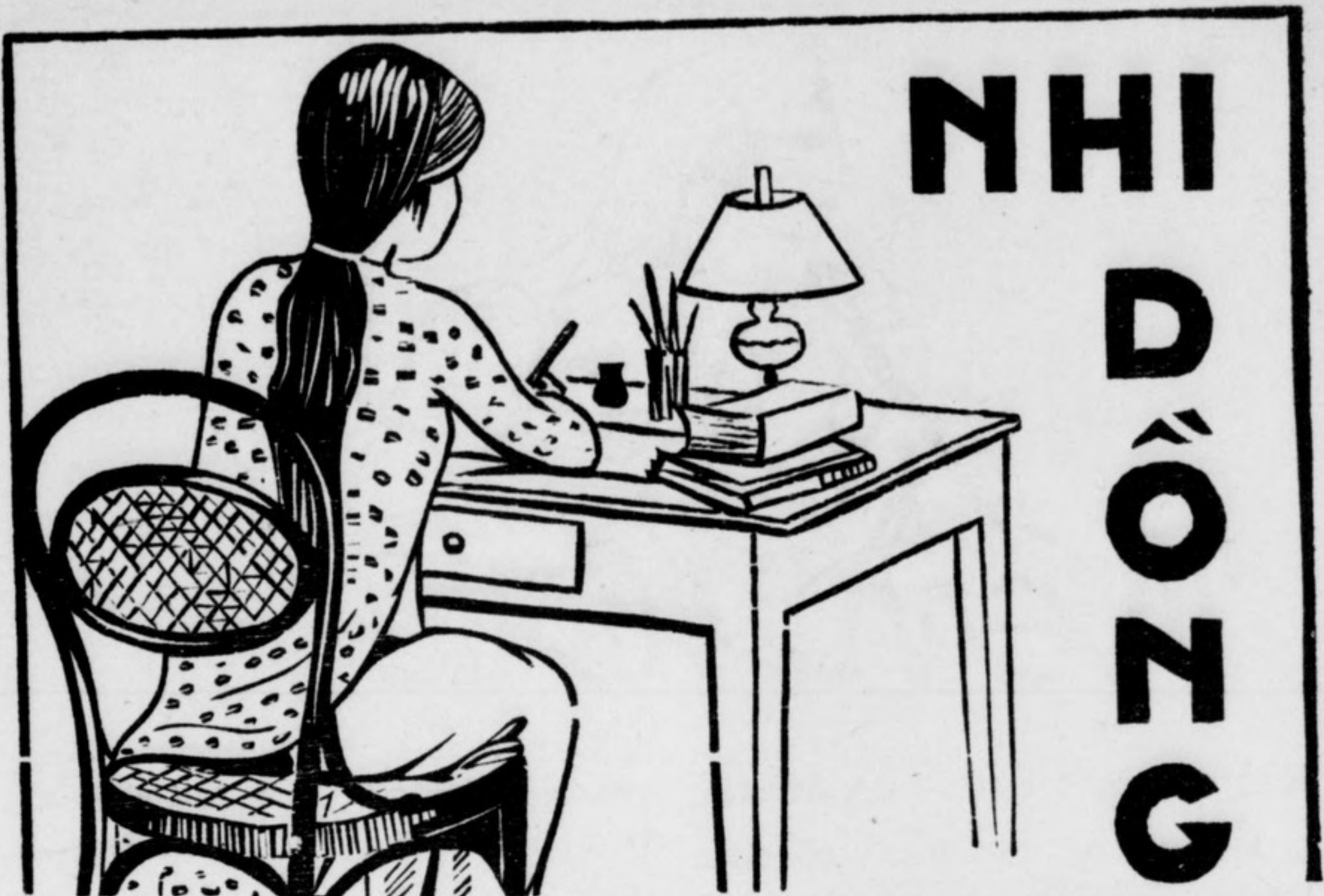
Bà BÁCH

TRUONG VU-KHUE

Do chánh-phủ cho phép mở từ năm 1939 chuyên dạy

TOC KY (Steno) **KE TOAN** (Comptabilité) **DANH MAY CHU** (Dactyle)

Hôm nào vào học cũng được ở xa học bằng cách gửi thư



Chỗ ngủ biệt lập cho trẻ em

Trong một số báo trước tôi đã nói về sự ngủ riêng của con trẻ, đối với phương diện vệ sinh.

Bây giờ tôi muốn nói một cách thận trọng về cái phương diện ảnh hưởng đến tinh thần đứa bé trong sự ngủ riêng phòng, riêng giường với bố mẹ. Phương diện này có liên can đến vấn đề nam nữ giáo dục cho đám hài-nhi mà trước khi Âu-châu chưa có cuộc chiến-tranh này, các nhà giáo dục bác sĩ đã bàn đến rất nhiều!

Các bạn hay đọc những tin vặt trên các báo hàng ngày hẳn thường thấy nói đứa bé con trai mới tám chín tuổi đã rủ đứa bé gái khác trạc tuổi nó làm đều bảy bạ... Chúng ta cho là một sự quái gở, mới tí tuổi đầu đã sớm nhiễm những hình ảnh vật dục như bản trong đó. Tại sao thế? Ta nên nhận xét trong cái tin vặt ấy đều này: đứa bé sớm hư ấy thường là con nhà nghèo khó.

Và chỉ sự nghèo khó ấy mới giải nghĩa đích đáng được sự sớm hư của đứa bé. Các bạn thử nghĩ đã nghèo, tiền đâu mà thuê một cái nhà rộng rãi có phòng ngăn nắp. Thôi thì thuê chung thuê lộn giường nọ kê xít giường kia, ba bốn năm sáu vợ chồng con cái chui vào một cái buồng chật hẹp hay một cái giường. Như thế hẳn là những con mắt ngây thơ của đứa bé không sao tránh khỏi một vài lần trông thấy những sự âu yếm của cha mẹ nó hay của những cặp vợ chồng ở chung một nhà với nó. Và trí óc con trẻ mềm như sáp, lập tức hẳn ngay những hình ảnh ấy và chỉ đợi dịp là nó đem ra bắt chước! Cái nghèo nguyên nhân sự đồi bại của tinh thần là thế!

Những chị em trung lưu, may mắn hơn, nên tìm hết phương cách để có thể cho các con nếu không được một buồng riêng biệt lập, thì cũng phải nằm riêng giường với cha mẹ.

Và những cha mẹ nên có ý tứ đừng tưởng con mình còn bé dại chưa biết gì mà cứ chỉ suông sã với nhau ở trước mặt chúng. Tắm linh hồn ngây thơ ấy phải giữ gìn cho trong trắng cho đến khi nào trí óc nó đã đến lúc cần hiểu biết. Khi đó vấn đề nam nữ giáo dục sẽ đem thực hành một cách khôn ngoan để tránh cho đứa bé những sự tò mò, không người hướng dẫn có thể khiến chúng làm những điều có hại cho sinh lý và tinh thần của chúng.

Tôi nên nói thêm rằng một người mẹ ân cần còn phải theo đuổi từng sự trong cơ thể của đứa con, nhất là về bộ phận sinh dục của nó? Tôi xin thuật lại cái « ca » sau này mà một bác sĩ đã kể cho tôi nghe: Bệnh huyết trắng không phải riêng thứ bệnh của những người đàn bà con gái và ngay con nhỏ trạc 9, 10 tuổi cũng có thể mắc được. Một bà mẹ đã sợ ý không tin con gái bé của mình có thể mắc được chứng bệnh ấy, nhất định bỏ qua không quan tâm gì đến cả. Cho đến ba bốn năm sau cô bé cứ cộc người đi không lớn được, mới đem thầy thuốc xem nguyên nhân sự còm cõi vì đâu. Xét ra chính tại cô bé bị bệnh huyết trắng mà bà mẹ không biết. Đó là một bài học nhắc nhở chúng ta cái bổn phận nghiêm khắc của một người mẹ, về tinh thần cũng như thể chất của đứa bé, chúng ta không thể bỏ qua một chút nào mà không ông nom săn sóc tới. MÁ EM



Hai cái đặc-tính của Hitler

Ông Henry Bordeaux, có chân trong viện Hàn-lâm Pháp thuật lại rằng trong cuộc du-lịch đầu năm nay của ông ở nước Đức người ta có giới-thiệu cho ông quen biết một bà qui-phái Đức, một người đàn-bà rất thân với Hitler. Người đàn-bà ấy kể hai chuyện sau này về ông tổng-thống Đức với nhà văn-Pháp:

« Một hôm, vào lễ Noël, tôi đã mời ông tổng-thống đến chơi nhà. Tôi nói với ông rằng ông không thể ăn tết ở ngoài một gia-đình, không có trẻ con đông-đúc được. Ông Tổng-thống nghiêng đầu, đáp lại; « Không, không chiều nay, tôi sẽ lên ô-tô và chớ chạy thẳng vào rừng, dưới cơn mưa tuyết, cho được hui quanh hơn nữa... »

Một lần khác, cũng cái « bà qui-phái Đức » trên này bởi Hitler tại sao không lấy vợ; Hitler đáp: « Không, tôi không thể lấy vợ được, tôi rất dễ cảm-động. Nếu tôi có một đứa con ốm thì tôi không còn cai-trị được nữa. »

« Thật là hề ! » giáo-hoàng Pie VII nếu sống vào thời này, tất sẽ nói như thế.

Con cừu hung-dữ

Cổ nhiên, bao giờ anh ta cũng là kẻ xâm-lược.

« Chúng tôi mà lại đi tàn-phá nước Ba-lan ? (người Đức cứ nhắc đi nhắc lại hoài như thế). Tàn-phá ở đâu, và bao giờ kia chứ ? Chính người Ba-lan đã tàn-phá nước chúng tôi. Chính họ đã đem quân đến đánh chúng tôi. Cũng phải trọng sự thật mới được chứ ! »

Mà thật ra họ có tin như thế không ? Dân Đức là một dân dễ tin lắm. Họ đã tin những phi-cơ ở Nuremberg, là thật và có lẽ bây giờ họ vẫn còn tin. Năm 1914, chính nước Pháp đã gây việc chiến tranh chứ không phải nước Đức. Còn việc tàn-phá nước Bỉ là một nước trung-lập ? Cũng chính người

Pháp bắt buộc họ phải tàn-phá đó.

Vì những lẽ ấy, nên dân Đức là một dân rất nguy-hiêm. Đứng trước một sự hiển nhiên, họ không bao giờ chịu hiểu. Tất cả những điều mà các nhà cầm quyền ở nước họ nói, họ đều tin ngay.

Một nhà ngục Đàn-bà ở Mỹ

Theo báo « je sais tout », ở Mỹ, cách tổ chức ngục-thất cho tù thường-phạm thật là chu đáo; nhất là đối với tù đàn-bà lại càng rộng rãi nữa. Bởi vậy tại Pensylvanie, gần Nữ-ước, có một ngục-thất cho đàn-bà, chung quanh chẳng rào dậu gì cả. Ở đây chỉ giam con gái và đàn-bà từ 16 đến 55 tuổi bị án tù một đến ba mươi năm.

Chính giữa là một ngôi nhà to rộng, chung quanh có nhiều nhà nhỏ và thấp; xa nữa, có các căn nhà trại, trong chứa được 500 tù phạm.

Kỷ-luật ở nhà ngục này chẳng khác nào một kỷ-túc-xá của học sinh. Một tòa nhà sắp đặt rất có ngăn nắp và ưa nhìn, có các phòng ngủ nho nhỏ, các phòng cần dùng khác, cùng phòng tắm, nhà bếp phòng ăn trang hoàng đẹp đẽ. Còn phòng khách là phòng quan-hệ nhất, mỗi buổi tối, các tù phạm đều hội họp tại đó, một phòng rộng rãi

bãi-tri có mỹ-thuật có lò sưởi cao, trên vách tường có tranh ảnh treo đầy, có hoa bày trên bàn, có ghế tựa, ghế đi-văng, lại có cả máy nói đàn dương-cầm, máy truyền-thanh... Người cai ngục — người này là đàn bà — ở đó đã nói: phải tổ cho bọn đàn-bà này biết thế nào là một gia-bình dễ chịu, giản-dị và ấm áp. hầu làm cho trong trí họ nảy ra một lý tưởng về cuộc đời hợp-pháp và đoan-chính; cái lý-tưởng ấy, dầu ngày sau họ ra khỏi tù tội rồi họ cũng không quên ».

Đáng lẽ áo quần tù phạm thì phải một sắc, một kiểu, nhưng ở nhà ấy thì không thế, bọn phạm-nhân tự may sắm lấy áo quần tùy thích mà mặc. Một năm trong bảy tháng mỗi tuần năm ngày thường buổi sáng 4 giờ buổi chiều 4 giờ, họ đều học tập. Trong những môn học có viết tập, ám-tả, toán-pháp, sử-ký địa-dư và vệ-sinh, Nếu người nào muốn học đánh máy hoặc viết tốc-ký thì cũng có thầy dạy cho. Còn có lớp dạy riêng về việc nữ-công nữa. Suốt trong mùa hè thì làm các việc thực-hành như: làm vườn nuôi súc-vật, làm đồ hộp.

Ở đó hai năm, phạm-nhân có thể cho ra ngoài tự-do tìm việc ở một thành phố lân-cận có người chăm nom. Trong hai năm nữa, có người đi từng nhà xem xét, nếu quả phạm-nhân đã thuần, không còn tinh-tinh lúc trước nữa thì liền được ân-xá, dầu cho án mấy năm cũng vậy.

Cái hiệu-quả trong sự trừng-phạt rất có nhân-đạo ấy, ai cũng biết là không những đời tù-phạm được sung-sướng mà tinh-tinh được cải-thiện, trở nên người thuần-lương, làm lụng siêng năng nữa.

Theo R. F. A.

Bạn hãy đưa tờ báo này cho người quen của bạn đọc.

NÌNH ĐÀM...

(Tiếp theo trang 1)

trong lòng họ. Họ đã tập nhiễm thành một thói quen rồi trở nên những người rất nhã nhặn và lịch sự.

Những thanh niên của chúng ta sau này, trông thấy cử chỉ hay hay ấy cũng muốn bắt chước, và dịch cái nghĩa riêng cho sự theo đòi ấy là «nịnh đầm» (galanterie). Nịnh-đầm hóa ra là một «mốt»! Thế rồi đua nhau. Nhưng với sự gì mới mẻ không khỏi có chiều bỡ ngỡ, nên ta nhiều khi lại phải bực mình trông thấy những điều quá đáng thành ra lỗ-bịch: và họ chỉ nhã nhặn và «nịnh đầm» với những thiếu nữ trẻ đẹp và sang trọng mà thôi, nhất là khi nào gặp những «đầm thật»? Hơn nữa sự theo đòi ấy của người mình có lẽ mới chỉ là cái mã ở bề ngoài chưa phải là cốt cách hẳn. Thật thế, tôi đã thấy bao nhiêu người đàn-ông nịnh-đầm đáo để, nghĩa là trước mắt mọi người nơi công chúng, thì họ nhã nhặn, quý trọng đàn-bà hết sức, nào là cũng đỡ cũng nâng, cũng đưa cũng dắt, nhất là đối với vợ con, càng rõ ra tư cách «tây» lạ lùng nhưng sự thực trong bản tâm nó có phải họ thích nịnh đầm đâu, hay họ có cần gì biết sự nịnh đầm ấy là hay ho! Bởi vậy ở ngoài xã hội «nịnh đầm» là một truyện, còn ở trong nhà họ, lại là một truyện, khác.

Ở trong những gia-đình trẻ trung của chúng ta, sự thực vẫn hiếm cái cảnh nịnh đầm lắm. Sự thực những người đàn-ông trí thức kia không cần nhã nhặn mà cũng chẳng ưa gì nịnh-đầm đối với vợ khi không phải ở nơi công chúng, mà trái lại... Sự thực người đàn-bà vẫn phải chịu sự khinh khi, sự áp bức là khác.

Nịnh đầm cho đúng cách! này các bạn thanh niên, tôi muốn nói đến cái nịnh-đầm chân chính kia. Những người đàn-bà thực thà chúng tôi chỉ mong có sự thực, mà sự thực ấy ở tự trong nhà trước hết, ở tự trong lòng người mà ra.

MỘNG-HOÀ

Pharmacie J.-MUS

MỘT HIỆU THUỐC TÂY LỚN
NHƯỞ Ở SAIGON. THUỐC
MỚI, GIÁ HẠ, TIẾP ĐÃI CÁC
THÂN CHỦ VIỆT-NAM RẤT
CHU ĐÁO XIN MỜI QUÝ BÀ
TỚI THĂM MỘT LẦN SẼ BIẾT

SAIGON — Rue Catinat — SAIGON

THỜI KỲ VỊ HÔN

Dalat le 16 Septembre 1939

Chị K. Đình

Em tiếp được thư của chị rồi, em xin có lời thành thực mừng chị, chị là người tốt số nhất chị ạ, chị đã yêu, chị đã được yêu, chị còn ước gì nữa. Chị phàn nàn giá hoãn ngày xum họp lại để cứ kéo giới thời kỳ chưa cưới thêm nữa, chị sẽ được hoàn toàn hưởng hạnh phúc vì chị cho rằng khi đã lấy nhau rồi tình yêu sẽ phai nhạt dần đi.

Ai bảo chị thế, chứ ý em thì em cho rằng thời gian đâu có dư phần nào vào cuộc phá hoại hạnh phúc của gia đình.

Em vẫn biết rằng đàn ông nhiều người ích kỷ lắm và nếu không sợ ác thì phải bảo họ là hay dở mất lắm. Khi mình còn là bông hoa thơm ngoài vườn, thì họ nung nấu, họ chiều chuộng nhưng khi họ đã tìm cách hái được rồi, họ đã hưởng, rồi họ sẽ chán, họ sẽ hững hờ.

Em cũng đã được mục kích nhiều gia đình mà vợ chồng tuy sống cạnh nhau, nhưng mỗi người có một thế giới riêng, họ chán nhau lắm rồi, có nhiều gia đình luôn luôn cãi lộn nhau, chồng với

vợ mà như quân hần quân thù, thì còn đâu là hạnh phúc nữa.

Nhưng sao ta lại đổ lỗi cho đàn ông? Họ có phải là những người đáng ghét cả đâu. Thành thật họ cũng như mình có những nhược điểm. Họ là những con cừu ngoan ngoãn, những con búp bê đáng yêu, nếu họ được vừa ý, còn trái lại thì họ cũng nhỏ nhen, ích kỷ và hay gắt gỏng như thường...

Vậy bốn phần chị em ta, là vợ, là mẹ sau này, phải làm thế nào cho đàn ông bớt những tính xấu ấy.

Ở xã hội ta, các bà mẹ thường hay nuông con giai, các cậu cả được lòng hồng quen, muốn gì được thế, cái tình vùi vãnh của các ông tướng ấy sau quen đi thì chúng ta chẳng lấy gì làm lạ khi thấy họ hay rồi, hay cầu nhau.

Chị nhớ nhé, sau có sinh con giai thì đừng có chiều quá mà thành hư đấy.

Chị còn nhớ không các cụ nhà ta, chẳng nói ai xa, ngay mẹ em vẫn thường mắng em và bắt em không được đi học nữa. Các cụ bảo: « Con giai mới cần đi học nhiều, sau này đồ đạc đi làm, chứ con gái học hết quốc ngữ là quá, học lắm chỉ tỏ viết thư cho giai.» Đó chỉ con giai mới được học nhiều, sau này còn làm quan, làm tư kia mà, mình gổt nát đã có chồng, cần gì. Cái đời ỹ lại như vậy thì còn đâu là tự-do nữa. Giá mình cũng có học, cũng tham dự vào các công cuộc xã-hội, cũng làm được tiền xem. Khốn nỗi chỉ một mình người chồng nai lưng ra nuôi cả vợ, cả đàn con, thành ra họ khó chịu. Nhất là thời buổi này đồng tiền rất hiếm, họ phải vất vả, chật vật để cho chị em mình tiêu sái, vì mình họ phải đi sớm về chưa, chốn thương trường nơi công sở, họ phải vật lộn chống với những sự thất vọng những nỗi ưu phiền. Đáng ra mình phải thương họ mới phải. Họ hy-sinh như vậy là chỉ mong tìm thấy hạnh phúc ở gia đình. Một nụ cười của vợ, một cái hôn của con, dăm bông hoa mới trong

buồng khách, cái khăn bàn trắng treo, bức ảnh treo thẳng thắn, liên canh nóng sốt, cái bát sạch sẽ, người đàn ông ấy không cầu gì hơn nữa đâu. Hạnh-phúc của họ đó, họ sẽ xung xướng mà quên cả mệt nhọc, lo âu. Nhưng sự thực có đâu họ được vừa ý vì chị em mình nhiều khi vụng quá, cứ bần khoăn đi tìm hạnh phúc ở đâu đâu mà sự sung sướng dễ dàng ở ngay cạnh thì không tìm tới.

Khi người chồng đi làm về, họ đang mong được chỗ ấm cúng một chút để nghỉ ngơi, để vui thú cùng vợ con, thì họ đã bị chán ngay. Bước chân vào, nhà cửa bừa bãi, bàn ghế lung tung, con cái đang khóc om sòm, hỏi đến vợ thì vợ còn ở dưới bếp đang vội sào nấu qua quýt cho kịp ăn vì chót ngồi kể tai bên bên láng giềng quên mất giờ, nên cơm chậm một chút.

Đó chị bảo họ không gắt gỏng sao được.

Lại còn có chị luộm thuộm quá, lấy nề có chồng rồi không cần trang điểm nữa. « Phải trang điểm để làm gì nữa, để cho ai ngắm mới được chứ, các cô mới sợ chứ, gái sẽ này thế nào cũng xong. » Người ta cứ bảo đàn bà chúng ta thích làm giáng, chứ em thì em lại cho là đàn ông họ còn ưa sự làm giáng hơn nữa cơ. Họ bị đau lòng tự-ái khi thấy vợ ăn mặc lôi thôi, đầu tóc không gọn gàng, áo sặc mùi sữa ôi, yếm quần ướt át, giầy chẳng ra giầy, guốc chẳng ra guốc.

— Cậu tính con thế này, thì giờ đâu mà còn chải chuốt, nó quấy quá và cứ quần lầy tôi cả ngày. rõ khổ. — Đó là câu các chị ấy dùng để tự bào chữa mình.

Đàn ông họ không chịu được những câu thế đâu.

Buổi chiều, sau bữa ăn, họ đang kiếm chiếc ghế du ngã lưng xem báo sách, hay cùng chị chuyện trò thì đáng ra chị phải cho họ nghe những tiếng dịu dàng, những lời ân-ái, thì chị lại đem chuyện ông bà hàng xóm cãi lộn nhau ra kể, hoặc những chuyện đôi co mách lẻo khác, hay chị gọi thằng bếp lên quát mắng về tội ăn bớt tiền chợ, tội đánh vỡ bát đĩa... Như

thế đã hết đâu. Chính em lại còn thấy nhiều chị tức cười lắm. Em biết một chị cứ hề chồng đi làm về trễ độ năm phút là chị ấy sung sủa lên, rồi trong bữa ăn buồn tẻ của gia đình ấy chị vợ hết sức dò ý tứ xem chồng mình vừa đi đâu về, rồi chị ấy giận giỗi đến hay. Một lần một bạn của anh ấy đến rủ anh ấy đi ăn tiệm, chỉ vì vô ý lại nói chêm tiếng Pháp vào câu chuyện mà bị chị ấy ghét thậm tệ cho là nói lóng đẽ rủ chồng mình đi hát, mà đến chính anh ấy mấy hôm sau ăn cũng mất ngon, vì cứ thấy vợ hờn rồi mãi.

Thử đặt địa vị mình vào các ông chồng cứ bị bà vợ thăm vấn luôn luôn, chắc mình đến uất người lên. Cậu đi đâu về thế? Đi đâu bây giờ mới về ăn cơm. Hay lại đi với con dĩ nào rồi. Đó những câu tương tự như thế ai nhìn được, thế mà họ có nói giả thì lại bù lu bù loa lên kể lẽ nào là ai chẳng biết con dĩ nó xui về bỏ gái xề này, nó. . . . thôi em chẳng nói nữa chị cũng thừa hiểu cái chương của mấy bà hay ghen bóng, ghen gió rồi. Đàn ông đâu có tốt nhìn đến đâu tất cũng phải nói lại mà có nói thì các bà ấy lại bảo là bực là đều cả. Chính ra đàn bà chúng mình khó tính thì có.

Em xin lỗi chị vì viết nhiều quá, mà chẳng ra đâu vào đâu cả. Đáng ra chị sắp lấy chồng em phải bôn về việc vui mừng mới phải, em viết lạc đầu đề là tại hôm nọ chị gì này này, em quên mất rồi, cũng thích như chị, chỉ muốn sống trong thời kỳ chưa cưới thôi, mà cũng kêu rằng đàn ông họ chóng chán lắm.

Hạnh phúc gia đình các chị đừng lo không tìm thấy nữa, các chị tự tạo lấy có khó gì đâu. Các chị cứ vui tươi lên, cứ trẻ trung, đời sẽ mãi mãi đẹp lắm, sự sung sướng đang giang tay đón các chị.

Rêng về chị K. Đình sinh tươi, và ngoan ngoãn của em, em chắc rằng anh Chi sẽ cho chị hoàn toàn hưởng hạnh phúc gia đình, chị chẳng cần kéo giải thời kỳ chưa cưới nữa vô ích, anh Chi chắc sẽ hy sinh hết các sự cho chị K. Đình của em.

Một lượt nữa, em xin chúc chị thêm mọi sự sung sướng.

BICH-LIÊN

NGỌC THẠCH

KHÔNG MỘT THỨ TRANG SỨC NÀO THANH LỊCH CAO QUÝ BẰNG

vòng ngọc
thạch
từ 10 \$ 00
một chiếc

chuỗi hạt
ngọc thạch
từ 15 \$ 00
một chuỗi

Xin hỏi nơi:

M^{me} BANG-DUONG
née Thụy-An

HA NOI - 76, WIELÉ-HANOI

Đại lý của một nhà bán ngọc lớn ở Hong-Kong Giá rẻ hơn mọi nơi. Có giấy nhận thực.



AI MUỐN SỐNG TRĂM TUỔI

Các bạn có muốn trường thọ, sống đến 120 tuổi mà không bị bệnh gì trước khi chết?

Đó là câu hỏi mà chắc ai cũng muốn trả lời bằng một tiếng: « Có ».

Bác-sĩ Rheuzi, người Ấn-độ vừa công bố cho nhân-loại 14 điều bí quyết đáng giúp cho loài người sống đến hạn 120 tuổi, không thì ít ra cũng được trường thọ hơn các người thường. Những điều của bác-sĩ không có gì là khó hiểu hết.

Nó rất giản-dị.

Bảy năm tìm kiếm

Trước khi đi đến 14 điều bí-quyết ấy, bác-sĩ Rheuzi đã phải nhọc công lắm. Ông đi khắp thế-giới, làm việc trong các phòng thí nghiệm về sinh-lý học của các nước lớn, hoặc đến dự thính ở những trường đại-học của 47 kinh thành năm châu:

« Không những tôi đã quan sát ở các đô thị, mà tôi còn đi về các miền thôn quê xem cách sanh hoạt của những người vẫn sống một đời trong sạch và bình dị nữa...

VÀI BÍ-QUYẾT CỦA SỰ TRƯỞNG-THO

Bình thường loài người có thể sống 120 tuổi

« Tôi có thể nói quyết rằng: bây giờ với sự tấn bộ của khoa học, loài người có thể sống đến 120 tuổi. Nếu loài người chỉ sống bình thường đến 60 là vì ta đã tự sát trước hạn tuổi của ta, là vì ta đã phạm những tội ác đối với sức khỏe của ta, những tội ấy đã làm giảm sự trường thọ của ta vậy. »

Bác-sĩ Rheuzi sau khi du lịch các nước, trở về đã nói câu trên này.

Ông còn tính xuất bản một cuốn sách dịch ra 24 thứ tiếng ngoại quốc, để bày tỏ cho thế giới biết thuật trường sanh của ông.

« Tôi đã lập ra 14 điều chánh mà người ta phải theo, nếu muốn sống đến hạn 120 tuổi của đời người... Tôi đã hội kiến với hàng trăm bác-sĩ trên thế-giới và với ai tôi cũng cho hay rằng nếu bỏ một trong 14 phương-pháp vệ-sinh kia thì người ta bị giảm thọ mất 7 năm. »

Đi đứng, ăn, mặc phải thế nào?

Đều quan sát thứ nhứt của bác-sĩ Rheuzi là các dân-tộc văn minh đi mau quá: đó là một điều rất hại cho sức khỏe; trong nhà hàng, ngoài đường, người ta đã rảo bước, đụng chạm, chen lấn nhau.

Rồi bác-sĩ bình vực cái thuyết đi chậm.

« Các ngài đừng vội cãi lại tôi rằng vậy sao loài vật là loài ưa chạy hoai mà vẫn sống lâu? Không được. Loài vật khác và loài người khác.

Ở Paris tôi biết một y-sĩ bị nạn xe hơi. Sau khi bị hư cẳng vì tai nạn ấy, viên y-sĩ phải chống gậy mà đi bộ rất chậm chạp. Vậy mà lại có ích cho ông vì hai má ông thấy hồng hào, bình đầu tim của ông thấy hết, và tính tình của ông cũng ôn hòa hơn trước. Trong thế kỷ này người ta đi mau quá, vì vậy mà trái tim bị mệt nhọc làm cho sự thở khó khăn, và vì đó mà ta phải uống từ 30 đến 40 f. số nước mà một người uống mỗi ngày bình thường. Nước uống nhiều quá lại ảnh hưởng xấu đến gan, bao tử và trái tim. »

« Còn quần áo?

« Chỉ nhìn sơ một người cũng thấy rằng quần áo là kẻ thù của ta. Sao mùa nóng lại không mang « xăng đan » lại mang thứ giày nặng nề, bao kín hai chân? Cái cổ cứng cũng có hại cho sức khỏe nữa, ấy là chưa kể những món đồ dùng bằng cao-su hoặc đồ bện trong quần áo phụ nữ thường dùng để tăng vẻ đẹp, nó là những sự hại cho sức khỏe hết. »

Theo ông Rheuzi thì quần áo phải giản dị, bình thường.

Bao tử cũng cần nghỉ

Trong phương-pháp thứ ba, thứ tư và thứ năm của bác-sĩ Rheuzi, bác-sĩ nói về cách ăn uống.

« Trước hết, các ngài nhớ đừng nên theo đúng một toa ăn nào. Muốn ăn thứ gì cứ tự do ăn món ấy. Song phải ăn đúng giờ trong mỗi ngày, và sau mỗi bữa ăn nhiều phải nghỉ một hoặc hai giờ, nếu nằm nghỉ thì càng hay... Còn như ăn no rồi lại làm việc mệt tức là giảm phần nửa chất bổ của những món mà mình ăn.

« Nước nên uống hết sức ít, mùa hạ đừng nên uống nhiều hơn mùa đông. Vì càng uống lại càng phải thở ra và càng thở lại càng muốn uống nữa.

« Bao tử cũng như mình. Ngoài giấc ngủ ban đêm (trong khi ngủ nó cũng còn làm việc) thì bao tử cũng còn cần phải nghỉ hàng tuần và nghỉ va-căng (vacance) nữa. Dầu ngài có cái bao tử tốt nhất thế-giới, mỗi tuần lễ cũng phải cho nó nghỉ chọn một ngày, đừng ăn gì hoặc nếu không nhịn được thì ăn trái cây mà thôi. Ngoài ra mỗi năm phải cho bao tử nghỉ 15 ngày. Trong thời kỳ ấy chỉ ăn trái cây và rau mà thôi.

Đừng ngủ nhiều

« Nếu ngủ nhiều sẽ làm cho ta nhu nhược và lười biếng. Cần phải biết cách ngủ cho an giấc: a) ngủ sau khi ăn ít là 3 giờ; b) chỉ đi ngủ khi nào mình hoàn toàn mệt nhọc đã, muốn vậy phải đi bách bộ, hoặc làm việc nặng nhọc nửa giờ trước khi đi ngủ.

« Phải tập thở vì thở không phải là dễ. Lúc thở chớ nên há miệng, chỉ nên thở bằng mũi thôi. Mỗi ngày phải có vài lần



vận-dộng cho sự hô hấp (mouvements respiratoires) được dễ dàng không bao giờ ngủ ở trong một phòng đóng kín của sô.

Mỗi ngày ít ra phải để riêng một giờ không làm gì hết: không đọc sách báo và cũng không cử động, không suy nghĩ gì cho bộ thần kinh được thư thới.

Hết sức tránh, đừng hút thuốc. Nếu không tránh được thì chỉ hút ở nơi trống, có không khí chớ đừng hút trong nhà, đừng tránh chất độc bởi nhựa thuốc sinh ra.

Ánh sáng mặt trời không có lợi

Bác sĩ Rheuzi trái với nhiều nhà khoa học khác, không chịu ánh sáng mặt trời. So sánh thổ dân Phi-châu suốt năm tắm gội bằng ánh sáng mặt trời và các dân miền Bắc cực sống trên băng tuyết, trong những túp lều tối tăm, thì hai thứ dân cũng không hơn nhau gì. Bác sĩ cương quyết rằng phơi mình ra ánh sáng mặt trời cả giờ như các nhà thể thao thường làm, đã không ích lợi cho sức khỏe mà còn hại cho da thịt nữa. Rồi bác sĩ kể lại câu sấm ngữ của cổ dân Ai cập: « mặt trời là bạn tốt của cây cỏ, song là kẻ thù của loài người ».

Về bệnh tật, bác sĩ Rheuzi khuyên ta hai điều: a) làm sao cho bệnh chỉ ở trong một chỗ mà thôi; b) khi nguy hiểm thì ráng cứu những bộ phận khác trong cơ thể còn lành mạnh.

Như vậy thì người ta đau hư một lá phổi hay là đau tim, đau gan, mà các bộ khác hoàn toàn lành mạnh, lắm khi lại sống lâu hơn những người không mang bệnh ở đâu hết.

Còn một điều cũng có ảnh hưởng đến sức khỏe là sự lạc quan. Bác sĩ Rheuzi bày cách này đặt tập cho ta tánh lạc quan: ở trong nhà nên gián 1 tờ giấy thống kê tên những người còn cực khổ hơn mình; như vậy cứ nhìn hoài vào tờ giấy ấy mình phải tự cho rằng mình còn sướng hơn nhiều người khác.

Ái tình và tuổi già

Bác sĩ Rheuzi kể lại một đoạn văn của thi sĩ Ấn-độ Rabindranath Tagore: Tôi có một bông hồng kỳ-dị trong vườn của tôi. Tên nó là Ai-tình. Đối với lắm kẻ thì nó để cho người ta hái dễ dàng và vẫn tươi thắm hằng mấy tuần lễ trong phòng của họ, nhưng đối với kẻ khác thì nó làm cho người ta bị gai đâm vào tay khi muốn rờ tới nó và nếu hái về thì nó khô héo. Tôi chưa bao giờ thấy giống hoa tính dị kỳ như vậy.»

Rồi bác sĩ Rheuzi tỏ vài cảm tưởng riêng của bác sĩ:

«Biết bao nhiêu tấn thảm-kịch xảy ra, bao nhiêu đời người hư hại, chỉ vì muốn hái thứ bông ấy, nó hay tàn tạ ngay buổi chiều trong phòng của mình. Như trong cái vườn rộng bao la là đời người, còn biết bao hoa thơm khác cũng đẹp như bông hồng nhưng không ngăn ngui như nó, và lại biết hưởng công khó nhọc của ta nữa.»

«Vậy các ngài hãy nhớ kỹ rằng Ái-tình chỉ là một thứ bông như trăm ngàn bông khác. Khi ta thất bại vì ái-tình ta chớ buồn rầu, ta sẽ có thể làm tiêu tan những tư-tưởng đen tối. Như vậy mới khỏi giảm thọ.»

«Sao lại có người định nghĩa chữ: «tuổi già» được? có kẻ mới 15 tuổi thì cho một người 40 là già, nhưng một người đã 100 tuổi thì lại cho một người mới 40 còn là trẻ lắm. Người ta thường cứ cho mình là già rồi thành ra cái tư tưởng ấy ấy nó ảnh hưởng đến sự thọ của mình.»

«Mình phải tin rằng hạn tuổi của loài người là 120 tuổi vậy chưa đến tuổi ấy chưa gọi là già. Phải cải tạo lại cái tâm lý của mình thì mình sẽ trẻ hoài và lúc chết vẫn còn thấy thới».

(Xem tiếp trang 11)

THƠ

Sang thu

Gió may nổi, bờ tre buồn xáo xác !..

Trên ao bèo tàn lụi nước trong mây.

Hoa mướp rụng từng đóa vàng rải-rác.

Lũ chuồn chuồn nhớ nắng ngần ngơ bay.

Trên đê cỏ, rứt điều, sa đứt sợi,

Gã mục đồng chán nản lắng tai nghe :

Trong thôn xóm hóa vàng nghi ngút khói,

Gió vang âm tiếng trống cồng ra hè.

Bên bến nước, dò ngang chưa ghé tới,

Khói lam chiều đã thoảng tiếng chuông vương ;

Bọn chò thuyền nhìn nhau đang sợ tối,

Bỗng rừng mình như cảm thấy hơi sương,

CÓ ANH THƠ

Đan áo

Gỡ mối len...hồng những ái-ân,

Em đan áo lạnh tặng tình-quân.

Vì thu đã tới trong hơi gió,

Thăm nhủ em : — « Trời đã lạnh dần »,

— Em thấy trong thu một bóng người,

Người yêu em ở chốn xa-xôi :

Mim cười âu-yếm trong yên lặng,

Hồi hộp, em đan...lỗi mất rồi !

Gió hơi ! ngừng cả những điệu lòng,

Chờ em đan áo của em song,

Cho em gửi gió bao âu-yếm,

Tặng khách bên trời hết nhớ mong.

NGỌC-MINH

BỘT TRẺ CON

Một thứ bột chế tạo tại Saigon rất tinh khiết, đủ chất bổ như bột tây mà lại hợp tạng - phủ trẻ con xứ nóng. Các bà mẹ nên tin dùng. Trẻ con ăn nhón trông thấy. Hời mua tại :

Hiệu HỢP - LỢI

Hàng Bò

Boulangerie moderne

Route de Huế

Maternité BAO-AN

Harmand

hay tại

Báo quán ĐÀN - BÀ

Giá 0\$,30

1 hộp.

MỸ-NGỌC

BÁNH NGỌT—RƯỢU

GIẢI KHÁT--NEM CHẢ

Do một số chị em bạn gái dừng dần trông nom

ĐÃ KHAI-TRƯƠNG

tại phố: LAGIQUET

(Sau phố Hàng Bông)

XIN QUÝ-VỊ CHIẾU CỐ

XIN LƯU Ý. — Mỹ-Ngọc lại có cả bếp rất khéo biết nấu đủ các lối ăn Tây, Tàu, Ta. Quý-vị muốn đặt tiệc tại hiệu hay tại nhà Mỹ-Ngọc sẽ làm :- quý-vị vừa lòng :-

CÔ SÂM

CỦA NGỌC-MINH

Không biết người thiếu nữ Trung Hoa đó vẫn thường tới vườn hoa cột cờ về những buổi chiều từ hồi nào? Nhưng mới có hơn một tuần lễ nay tôi biết có người ấy, hơn nữa tôi chú ý đến người ấy. Cái con người vẻ mặt lúc nào cũng dàu dàu và hai con mắt long lanh ngấn lệ tự nhiên, thường hay nhìn vào khoảng « không » vô tận, đủ tố giác một tâm hồn luôn luôn nghĩ đến một nơi nào xa xôi lắm lắm.

Cứ vào quãng năm rưỡi sáu giờ chiều, tôi đi qua nơi đó là đã thấy cô thiếu nữ Trung-Hoa ngồi đấy rồi. Cô ngồi với một im lặng, quá im lặng đến thành ra lạnh lẽo như một thân ma. Nếu trừ cái vẻ mặt của cô : hiện thân của một vẻ mơ mộng và đôi khi tôi nhận thấy như pha lẫn đôi chút bối rối và hồi hoàng ra, thì cô hoàn toàn là một pho tượng. Vì chưa hề bao giờ tôi được trông thấy cô ta cử động dù chỉ là một cái nhấc tay hoặc nhấc chân khe khẽ.

Từ hôm tôi để ý đến con người kỳ dị ấy, tôi tự hứa nhất định đi qua vào cuộc đời của cô ta xem sao. Tôi phí mất chín tiếng đồng hồ trong chín buổi chiều, đến hôm thứ mười, sự nhẫn nại của tôi đã cho tôi một kết quả là những giọng tôi thuật hiện độc giả sau đây :

Luôn ba hôm, tôi đến ngồi cùng cái ghế của cô ta, mỗi lần ngồi hơn một tiếng đồng hồ, nhưng tôi vẫn không được thấy gì hơn ngoài sự im lặng của cô. Tôi đến cô cũng không nhìn tôi nữa, tôi ngồi ngay bên cạnh cô mà tưởng chừng như cô không biết có tôi. Đến hôm thứ tư tôi nhất định làm quen với cô nên đến rồi, tôi không đến một cách lặng lẽ như mọi lần : Tôi sịch đến ngay trước cô, nhìn thẳng vào mặt cô, mỉm cười và ngả đầu chào cô... Nhưng luôn ba hôm sau tôi cũng chỉ được hơn ba hôm trước là được ba lần cô hơi nghiêng đầu với một nghiêm nghị pha lẫn nét buồn trên khuôn mặt đẹp một vẻ biêng nhác và vô vàng thì lẽ cùng tôi. Còn thì vẫn sự im lặng mênh

mang ấy nó bao bọc hai chúng tôi giữa nơi công viên lặng lẽ, lặng lẽ quá nên tôi tưởng chừng như vườn hoa đó nó rộng gấp lên 10 lần khu vực của nó. Nhưng bề ngoài im lặng bao nhiêu, lại càng rõ rệt sự sao suyến trong lòng ngần ấy. Vì trong tôi thì tôi đã biết : tôi bận nghĩ về thiếu nữ Trung hoa đó nhiều lắm. Còn cô, chắc cô cũng đang nghĩ về một điều gì lung lắm thì phải !...

Hôm thứ bảy, tôi đã hơi thất vọng vì sự im lặng của hai chúng tôi nó đã trở nên nặng nề, khó chịu. Mỗi lần tôi ngảnh sang cô định khởi thế công bằng một câu hỏi gì đó, chợt nhìn thấy vẻ im lặng của cô tôi lại dờn dợn cả người và nghe vắng vắng như có một thứ tiếng huyền bí tận xa xăm bảo tôi phải lặng lẽ tỏ dấu kính nể sự buồn của người đó — Vì không hiểu sao tôi cứ nhất định tin rằng cô ấy có nỗi buồn !

Nhưng đến hôm thứ tám, tôi rất ngạc nhiên và pha lẫn sự vui mừng vì tôi vừa chợt đến nơi, cô đã chào tôi bằng một nụ cười thân mật nhưng vẫn phảng phất một vẻ buồn. Sung sướng cho tôi hơn nữa là cô hỏi tôi trước bằng giọng Việt-Nam, giọng cô chưa được « thuần » nhưng cũng đủ cho tôi nghe hiểu, và cái giọng lơ lớ ấy chứng tỏ rằng cô không phải là người ở đây từ nhỏ :

— « Nhà cô ở đâu ? Cô làm gì ? Sao cô cũng hay ra đây ngồi thế ? »

— Nhà tôi ở gần đây. Tôi không làm gì hết. Tôi ở nhà buồn nên ra đây ngồi chơi và xem sách cho khuây.

Nói xong tôi hỏi bạn ngay và tự thẹn rằng đã nói dối cô ấy. Vì tôi chợt nhận thấy ở một khóe mắt cô một tia sáng ngời vụt hiện ra, cái tia sáng lẫn mấy sự : vui mừng, cảm động và ngạc nhiên. Cô kéo tôi ngồi xuống cạnh cô và cô nắm chặt lấy tay tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi hỏi bằng một giọng khe khẽ run run vì xúc cảm :

— « Cô cũng buồn ư ? Cô buồn vì lẽ gì, cô có thể cho tôi biết ? »

Hai hôm sau buổi chiều ấy, chúng tôi đã trở nên đôi bạn thân, và cô đã rành rọt kể cho tôi nghe hết câu chuyện của quãng đời cô.

« Tên cô là Trương mộng-Liên, năm nay vừa đúng 20 tuổi, con một nhà quý-phái và cùng một giọng họ với Trương-giới-Thạch. Năm Trung, Nhật chiến-tranh lần trước-1932 - cha cô ra tòng-chính rồi bị bỏ thân ngoài mặt-trận tiếp đến Trung Nhật chiến-tranh lần sau 1937, hai người anh trai cô và cả người vị-hôn-phu của cô đang tòng học tại trường võ-bị, thì được lệnh của chánh-phủ Trung-hoa gọi ra đầu-quân, và, rồi... lại cùng một số-mệnh với cha cô. Bỏ lại hai mẹ con cô không nơi nương-tựa giữa lúc toàn-thể quốc-dân Trung-hoa đêm hoảng-hốt, giạt mình vì tiếng súng, ngày ngạt thở vì ngòi lửa chiến-tranh. Cô dắt-dìu mẹ tìm đến những nhà thân-thích và đến cả nhà người chồng chưa cưới của cô. Nhưng than ôi ! đi đến đâu cô cũng chỉ thấy cảnh hoang-tàn.

nước, hai là báo cái thù không đội trời chung với quân Nhật vì đã cướp mất những người thân-yêu của cô dù sự đầu-quân của cô chỉ như một giọt nước mưa rơi xuống giữa biển.

Tội nghiệp cho người thiếu-uỷ Trung-hoa đó, kể đến những đoạn gia-đình cô lâm cơn hoạn-nạn, cốt nhục phân-ly thì cô ngẹn ngào nói không ra tiếng.

Kiểm duyệt bỏ

Kiểm duyệt bỏ

Cô bảo giá không vương chút mẹ già thì sau hồ quân Nhật đánh phá Thượng-hải cô ra đầu quân một là làm tròn bổn-phận người dân trong

LÀ TRĂM THỨ BỆNH CỦA TRẺ CON ĐỀU BỞI CHỨNG CAM-TÍCH MÀ RA CAM-TÍCH-TÁN ĐẠI-QUANG



là thứ thuốc để trị bệnh cam tích rất nên công hiệu, các bà nuôi trẻ nên cho nó uống luôn thứ thuốc cam này, thì đứa trẻ sẽ được quạnh năm vô bệnh, hay ăn chóng nhón, mạnh khỏe vui chơi trong gia đình sẽ được vui vẻ đầm ấm. Cam-tích-tán Đại-quang là thần hộ mệnh của trẻ con. Tất cả các thứ thuốc

cam, chỉ có Cam-tích-tán Đại-Quang là hay hơn hết. Mỗi gói giá 0\$10. Các bà có mua, xin nhận kỹ mỗi gói thuốc đều có chữ « ĐAI-QUANG » và hiệu CON BUỐM thì mới khỏi mua nhầm thuốc giả hiệu

Đai - Quang

DUỐC - PHÒNG

Số nhà 23, Phố Hàng - Ngang — Hanoi
Có ô-tô đi bán chiều hàng và có đại-lý khắp các nơi

Tòa-báo ĐÀN-BÀ 76
phố Wiéle tức là phố
Trường Thê-dục Hanoi

Hai mẹ con cô dắt díu nhau theo người đồng-bào sang lánh nạn bên ta. Bà mẹ cô, phần vì tuổi già sức yếu, phần vì thương con tiếc dè đau đớn vì cảnh gia-đình, nên sang đây được nửa năm, bà lại bỏ nốt cô để đi tìm chồng và hai con trai ở bên kia thế-giới.

Lâm vào cảnh đau đớn, quá đau đớn ấy, nên cô Liên như một người vô tri giác. Cô không khóc được một tiếng nào trước cái thấy cứng lạnh của mẹ. Cô chỉ chùng chùng đứng nhìn, cô đứng như một pho tượng kiều mẫu ở hiệu may y phục phụ nữ. Mẹ cô chết lúc ấy là 9 giờ sáng, cô cứ đứng nguyên như thế nhìn thấy mẹ cho đến hơn 10 giờ, có một người tới thăm, cô mới định thần lại mà nhận ra là mẹ cô đã chết !...

Than ôi ! mẹ chết giữa lúc trong túi không có lấy hơn 2 đồng bạc. Biết lấy gì lo về việc chôn cất cho mẹ bây giờ ?

Vị khách tới thăm cô lúc ấy là một ông chủ hiệu cũng là người Trung-hoa mà từ xưa vẫn có lòng tốt sẵn sóc đến mẹ con cô ân cần lắm. Ông ta liền hứa sẽ nhận cáng đáng giúp cô về việc tống chung cho bà cụ. Từ xưa, với mẹ con cô, ông ta vẫn đã đứng vào địa vị ân-nhân, và đến lúc ấy, ngoài ông ra, cô cũng không còn biết nhận ai là người thân hơn nữa nên cô đành nhắm mắt mà chịu ơn ông vậy.

Chôn cất cho bà cụ song xuôi được ba hôm, ông chủ hiệu liền ngỏ ý muốn nhận cô làm thứ-phòng. Nhưng ông hứa trong khi cô còn tang mẹ thì ông hãy thuê nhà cho cô ở riêng và ông chỉ ở vào địa vị một người bạn thỉnh thoảng lui tới thăm cô. Đợi đến khi cô mãn tang mới tính đến việc kia.

Than ôi! đến lúc bấy giờ cô Liên mới tỉnh ngộ, mới ngẩng đầu người ra : thì ra cái lòng hào hiệp của ông chủ hiệu đó một phần lớn là vì chút nhan sắc của cô. Nhưng đã chót chịu ơn người ta rồi. Vả lại thân gái bơ vơ, một đồng dính lưng không có. Muốn tìm một kẻ sinh nhai thì từ nhỏ quen ỷ lại vào gia đình, nhất là tài học không có là bao, biết tìm một nghề nghiệp gì cho sung sướng, cho thích hợp với cái bản chất chân yếu tay mềm được? Thôi thì cũng đành cần rắng nhất nhất vâng theo lời của « Ân nhân » vậy.

Hiện nay cô ở một gian gác nhỏ tại một phố hẻo lánh với một đứa ầy tớ gái do ông chủ hiệu thuê cho.

Cái sống của cô bây giờ là một cái sống tự nhiên... tự nhiên đến mức nó chôi theo giòng năm tháng. Cô không muốn nhớ đến dĩ-vãng, nhưng than ôi ! dĩ-vãng nó cứ đến ở chung với hiện tại của cô, mà hiện-tại của cô thì chỉ là những chuỗi ngày chán nản. Còn tương-lai thì mờ mờ mịt mịt như trông vào đám sa mù.

Bây giờ, cô cứ đợi đến lúc bóng chiều lả ngon là cô lại ra ngồi tại cái ghế ở nơi vườn hoa đó hướng về cố-hương để hình dung lại tất cả những kỷ niệm êm đềm hoặc những ngày đau đớn, những ngày khiếp đảm mà cô đã từng sống khi cô còn ở đất nước Trung-hoa.

— « Như vậy còn hơn, và cốt để tránh những phút giờ quá lạnh lẽo về những buổi chiều trong đời hiện tại của em ! »

Đó là câu kết của đoạn chuyện cô Tường-Mộng-Liên kể với tôi.

NGỌC-MINH

Tiền đưa

Bạn ơi, ngày hôm nay còn đắm đuối, mai đã xa rồi.

Thôi còn đâu nữa, hôm mai gặp mặt, bên trái nhắc lại chuyện năm xưa !

Bạn đi, đi mãi...bến công danh ngóng đợi đến bao giờ?



Ai cũng nên mua thử một bức
mành trọc
của hiệu

Roystor

6, RUE DE LA MISSION — HANOI

HIỆU ẤY CÓ XƯỞNG CHẾ
TẠO CÁC THỨ MÀNH MÀNH
Y - MÔN

DIỆM - MÀN

CHĂN-PHONG

Bằng trọc sơn đủ các màu rất
bền và rất mỹ thuật, sáu bằng
--:-- giấy thép không đứt. --:--
Ai muốn kiểu nào cũng được,
thì sẽ thấy vừa được tiện lợi
--:-- mà lại rẻ tiền. --:--

HỜI CÁC BẠN ĐỌC

Theo lời kêu gọi của chúng tôi đã có rất nhiều các bạn đọc cùng các vị đại-lý sốt sắng trả liền, chúng tôi xin cảm tạ quý vị vô cùng. Chúng tôi lại không quên cảm tạ các bạn Mỹ Liên, Phương-hoa, Mỹ-duyên, Lê-Thư đã kiểm thêm độc-giả trả tiền ngay cho chúng tôi. Chúng tôi ao ước và khẩn thiết mong hết thấy các bạn đọc, mỗi bạn không kiểm chi nhiều, chỉ kiểm cho chúng tôi 2 độc-giả để tờ Đán-bà có thể vững vàng và không phải bớt trang. Đến tờ tiểu-thuyết Thứ bảy của nhà tư bản Vũ-dinh-Long cũng phải bớt 4 trang rồi. Nên chúng tôi mong ở các bạn, để giữ cho Đán-bà mãi mãi 16 trang.

Xin cảm tạ trước. T. B. Đ. B.

THO' TÍN

Bà Dục Savanakheth. — Chúng tôi đồng ý. Về việc gửi bài bà chỉ phải dán có 3 xu tem, cho vào phong-bì bỏ ngỏ, ở ngoài đề: Articles de presse, nhà giấy thép nói không có lệ thế là nói láo.

Chị Thu-Vân Thakhet. — Cám ơn chị, và rất cảm động khi đọc thư chị. Có thơ riêng. Chớ có gửi thư vô articles de presse. Thư phải dán tem 6 xu, articles 3 xu, gửi cả trăm tờ giấy cũng được.

Cô em Linh-Huế. — Những bài thơ của cô sẽ đăng sau. Những bài gửi tới trước phải đăng trước, thế mới công bằng. Cám ơn cô.

Ông Nguyễn hữu-Văn Lạng-Son, cô Nguyễn mỹ-Xê Trà-Cư, cô Kim-Thanh Thanh-Hóa, cô Bạch-tuyết Đalat, cô Lê tuyết-Nga Nam-Định, ông Nam-Tân Hải-Phòng. ông Ng: văn-Nhiều Cần-Thơ, bà Trần-Thiệt Ninh-Giang, ông Nguyễn duy-Xán Lạc-Quần, ông Bùi-Nam Bắc-Ninh, cô Trần kim-Thanh Vinh, cô Đào kim-Định, cô Lê mỹ-Lâm Ninh-Giang, ông Nguyễn tấn-Bửu, Savannakheth, ông Bùi phan-Quế, ông Đình gia-Dzu Fort-Bayard, ông Phạm văn-Chạch Phủ-Lý, ông Mai-Lĩnh Hải-phòng, cô Thu-Ba Paksé, ông Tế-Xuyên Saigon, ông Trần hữu-Trung Biên-Hòa.

Đã nhận được mandat xin cảm tạ quý-vị.

Vài bí quyết...

(Tiếp theo trang 9)

Trường - thọ để mưu cuộc hòa-bình

Sau khi đi du lịch thế giới về nước, bác sĩ Rheuzi có tổ chức một cuộc diễn thuyết ở Bombay, nghe bác sĩ nói xong, một thỉnh giả đứng lên nói :

— Theo phương pháp của ông thì thế giới sẽ chỉ có những người già.

— Càng hay. Bác-sĩ đáp lại. Thế giới sẽ tránh khỏi cái họa chiến tranh. Vì các ngài thử nghĩ xem : khi mà thế giới chỉ có những người quá 60 tuổi cầm quyền trong nước thì những người này không ưa gì chiến tranh, sẽ mưu cuộc hòa-bình cho hơn loại.»

Sau bồi Âu-châu đại chiến năm 1914-1918, Tổng - thống Wilson nước Hoa-kỳ đặt ra 14 khoản để mưu cuộc hòa bình cho thế giới.

Ngày nay bác-sĩ Rheuzi nước Ấn-độ cũng có 14 khoản vệ sanh để mưu sự trường thọ nó tránh nạn chiến tranh cho hơn loại.

Vậy 14 khoản của ai có hiệu quả ?

Của nhà chánh trị hay của nhà khoa học?



THU' A BÀ

Ông Đốc-tơ khuyên

Uống nước lã, nên không ?

Trái hẳn với lời khuyên từ trước được nhiều người theo, nay người ta nhận ra rằng uống nước lã rất tốt. Nhiều người nói chỉ nên uống rất ít nước, miễn là đủ khát thì thôi, tức là những giọt nước chỉ xuống đến cổ họng không còn nước đâu mà để cho chảy xuống dạ dày nữa. Nói vậy thật là một sự lầm không thể tha thứ được.

Khát là bởi sự thiếu nước ở máu mà ra. Máu thiếu nước vì ta hô hấp luôn luôn. Dupuytren tiêm nước vào mạch máu những con chó của ông ta cho khỏi khát. Claude Bernard, sau một hồi thí nghiệm, nói rằng con chó của ông uống mấy lít nước nhưng nước chỉ qua dạ dày rồi lại bài-tiết ra ngoài, không thể khỏi khát được. Chỉ có nước pha vào lẫn máu. Cách này không còn nghi ngại gì nữa.

Những người đổ máu cam sau khi đó thấy khát lắm, muốn chữa sự khát do sự thiếu máu ra, người ta đem tiêm chongười bệnh nước có pha chất muối. Người ta kể chuyện lại những người, tàu bị đắm, còn sống sót. Những người này lênh bênh trên mặt bể, toàn thân ở dưới nước — vì chưa có ai đến cứu — rất lâu nhưng không thấy khát. Sau rớt vào bờ, tìm nước ngọt để uống nhưng không có. Họ giải khát bằng sự nhây xuống bề tấm rất lâu. Khi toàn thân ở dưới nước, nước bị lọc qua da rồi ngấm vào trong mình máu nhờ đó không thiếu nước nữa, họ lên bờ thân thể dễ chịu thể là không thấy khát nữa,

Người ta thường giảng: sự khát là sự cần đem nước vào trong cơ thể người ta. Có khi sự khát đó làm ta khó cỡ. Muốn giải

khát, người ta đắp nước ra ngoài cổ họng cho ướt đó chỉ là cách tạm thời. Sự giải khát chắc lát còn có thể làm được bằng cách ngậm hòn sỏi trong miệng lúc nào cũng rồi rào nước bọt. Nhưng cách nào cũng chỉ « lừa dối sự khát » vì một lúc sau sự khát lại rần rật người ta ngay. Muốn giải khát chỉ có cách làm cho máu đủ nước, dẫn đi làm, nghĩa là uống.

Nếu ta uống nước lã, nước lạnh hay nước đá thì sự cần dùng nước ở trong cơ thể bao giờ cũng được thỏa mãn, nhưng nếu ta uống nước không được mát lạnh thì chỉ một ít lâu ta lại thấy khát. Nhưng trái lại ta uống nước lã (eau fraiche) ta sẽ không thấy khát chóng như thế. Uống nước quá nóng đã không có lợi mà lại còn làm hư cuống họng đi nữa. Còn như uống nước đá thì rất lâu ta không thấy khát. Uống nước đá phải có đường nếu không, không ai thích bằng nước nóng. Vì giải khát rất chóng cho nên ở những xứ nóng người ta uống nước đá rất nhiều. Nhưng uống nhiều nước đá quá lại không phải là hay vì vào đến dạ dày sự quá lạnh ở nước đá làm cho máu tụ lại thiếu đi và làm khô những huyết quản ở khắp mình ta. Vì thế cho nên nhiều khi uống nhiều nước đá quá người ta lại thấy khát ngay. Cũng vì thế mà thường xảy ra những bệnh ứ máu rất nguy hiểm.

Vậy thì bất kỳ lúc nào muốn giải khát ta chỉ nên uống nước mát tươi sức nóng vào khoảng 8 độ. Như thế cũng đủ mát rồi. Chỉ trừ ra khi mình đang chảy nhiều mồ hôi, không nên uống nhiều. Lúc bình thường cũng chớ nên vội vàng. Uống vậy không có ích gì nhiều khi lại đau cổ họng. Rượu bia nhiệt độ chung bình, có thể dùng vào những bữa ăn được và không hại gì.

Có cần nói thêm rằng ta cần phải uống thông thả không ? Uống như vậy nước được ở cổ họng lâu ta không thấy khó chịu phải uống nhiều nữa vì khô cổ.

Vậy thì ta không nên uống nước quá nóng, ta nên uống nước lã trong sạch mát, uống nhiều tùy ý nhưng uống thông thả.

F. H. (Illustration)

LÊ-UY thuật

SỰ TIẾN HÓA CỦA NGƯỜI

đàn bà nhật

Đề trả lời một nhà viết báo Pháp ở Ba-Lê về tình hình tiến hóa của phụ nữ xứ mình, nhà văn sĩ Nhật Kuni matty kiêm thông tin viên tờ báo Yommiri ở Tokio đã nói những điều sau này về lịch trình tiến hóa của người đàn bà Nhật.

« Người đàn bà Nhật bắt đầu tiến từ hồi Đại-chiến. Rất nhiều thiếu nữ đã xuất dương du học bên Âu Mỹ vào thời kỳ đó và nhiễm ngay cái tư tưởng đòi giải phóng bình quyền của các bạn gái Âu-Mỹ. Về nước những tân nữ học sinh này định thực hành những lý thuyết mà các bạn đồng học Âu Mỹ đã xướng xuất ra. Hình như chỉ mới trong trường hoạt động kinh tế đàn bà Nhật được thăng quyền, họ cạnh tranh riết ráo với phe đàn ông và một vài kỹ nghệ hầu như là độc quyền của họ. Nhưng họ không chỉ bằng lòng có thế — cái quyền làm việc ngang đàn ông — họ muốn được tất cả mọi quyền như đàn ông kia và có những địa vị quan trọng trong xã hội như người đàn ông.

Nước Nhật có nhiều trường đại học riêng cho phụ nữ và chung cho cả hai phái, phần nhiều các trường đại học ấy đào tạo nên các bác sĩ về khoa học và y học. Một nhà thương lớn ở Đông - kinh chủ trương bởi một nữ bác sĩ và chỉ những bệnh nhân đàn bà mới được vào đó dưỡng bệnh. Trường dạy làm nữ y tá, và cô đỡ thì rất nhiều, người

ta tính toàn thể nước Nhật có đến hàng triệu đàn bà có bằng cấp y tá và hộ sản. Cả đến những nhà sư nữ tu hành theo đạo Phật cũng tham gia vào việc săn sóc bệnh nhân như là các bà phước bên đạo Gia-tô vậy. Có rất nhiều hội của người đàn bà thành lập để chống lại những tai nạn của xã-hội cứu tế từ thiện, bài trừ nạn mại dâm, huê liễu v. v. Có một điều lạ là nước Nhật chỉ có một, hai nữ trạng sư, không phải luật pháp không cho phép đàn bà làm chức vụ ấy, nhưng hình như người đàn bà Nhật vẫn thích nói ít. Tuy thế từ hồi đại-chiến đàn bà Nhật theo đảng xã hội và cộng sản cũng nhiều. Sự hoạt - động chánh - trị của họ, thiết-thực như sự hoạt - động chánh-trị của người đàn bà Anh, Mỹ chứ không giống người đàn bà Pháp. Người đàn bà Pháp tuy đòi tham gia chánh trị nhưng vẫn còn lý thuyết hơn.

Nên nói rằng chỉ từ hồi Minh-trị Duy-Tân người đàn bà Nhật mới có một cuộc đời xã-hội. Người đàn bà Nhật của thời xưa vì ít ra ngoài giao du nên về mặt lúc nào cũng bình thần không linh hoạt chút nào. Bây giờ ở các đô thị lớn như Đông-Kinh nơi gặp gỡ của hai nền văn minh Âu Á — người đàn bà Nhật hoạt độnglanh lẹn như đàn bà Âu-Mỹ, tuy thế dù theo học thuật nào, dù ở một hoàn cảnh nào người Nhật cũng giữ cái tinh thần quốc gia riêng của mình, nhất là ở người đàn bà cái tinh thần ấy càng bền vững rõ rệt.

T. thuật

RIÊNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Tôi ở nơi thôn-quê ! !

Tôi có môn thuốc lá nam chữa Sản-hậu và môn thuốc chữa xấu máu kinh-nguyệt không đều rất hay, giá bán: Sản-hậu 1p.40, Xấu máu 1p.10. Còn tiền cước thì tính sau. Ai mua thuốc thì trả cho tôi tiền trước, tiền mandat thì để: Madame Hoàng-thị-Kính ở làng Đại-dồng, huyện Thạch-thất, Sontây

MỘT LINH HỒN

XXXI

CHUYỆN GIẢI của THU THU

Ngôi chùa Thanh định đến ở ngay ở phố hàng Bún. Bên ngoài chỉ là một cái cổng tò vò gạch nhưng đi vào trong, hết cái cổng thì ngôi chùa hiện ra, rộng rãi và tịch mịch vô cùng như biệt lập hẳn ra một thế-giới riêng. Thanh để Vân ngồi ngoài xe coi hành-lý, còn mình vào trước nói với nhà sư, và đứng trông cho bọn phu xe khuân đồ vào. Thanh lại trở ra ngay dọc xe đến bờ hồ Hoàn-Kiểm. Ý Thanh muốn vào Thái-hà-ấp tìm nhà. Lâu, lâu lắm Thanh mới lại bước lên tàu điện: lối du-lịch của hạng người ít tiền. Thanh đã toan cũng ngồi hạng dưới với những người quần nâu áo vải quang gánh cổng kênh kia, để bắt đầu tập tiết kiệm. Nhưng khi người ta đang giàu có mà bị sa sút thì người ta cứ tưởng về sa sút của mình bộc-lộ cả ra ngoài, ai trông thấy mình cũng có thể đoán được, Thanh ngượng lại lên toa hạng trên. Vân chỉ biết theo mẹ, lẳng lặng ngồi bên mẹ, không dám hỏi han gì cả. Nhưng nàng mang máng rằng có lẽ nàng sắp được sống một cuộc đời tầm thường dần dần rồi đây. Thanh cũng im lặng, mặt buồn hiu hắt: cái tương lai trống rỗng đã hiện ra với tất cả những ghê sợ của sự trơ trọi, không một tình thân mật, không một sự giúp đỡ thành thực. Thanh càng làm cho tình cảnh mình đáng thương thêm bằng cái giả tí nếu bây giờ mình đau ốm, trông cậy vào ai? Ngót trăm bạc còn lại thuốc men được bao lâu? Thanh sợ hãi nhớ đến lời nói của một bác sĩ quen lúc trước dọa nàng rằng: « Những người lầy đăm làm ngày lầy ngày làm đêm, sống không điều độ như Thanh thì kết cục chỉ ho lao mà chết. »

Xe điện đã qua khỏi Giám, nhà cửa thưa thớt đi, không khí như nhẹ dần, Thanh nào nức nghĩ: Thôi đây cũng là một dịp cho mình nghỉ dưỡng sức. Nhất quyết tiêu cho hết chỗ tiền này đã rồi làm gì hãy làm.

Làm gì? Thanh không nghĩ tới Thanh sẽ làm gì. Nhưng lúc này Thanh thấy khoảng đời phóng dăng trước của mình như xa lắm rồi. Đến chùa Đồng-quang, Thanh sợ nhớ cái không khí giữa mình và con, vẫn lăm lăm, lì lì, bên kể luôn sự tích chùa Đồng-quang và gò Đống-đá. Vân cũng hiểu đấy là một cách cho hai mẹ con thân mật lại với nhau, nghe mẹ nói một cách chăm chú và dân dã Vân hỏi: Má định thuê nhà ở đây sao? Ừ, thuê ở đây đỡ tốn tiền.



Vân nhìn cô, vành tai, cổ tay trơ trụi của mẹ muốn hỏi thêm một câu từ sáng vẫn ngập-ngừng ở trong lòng: Thế má con mình làm gì sinh nhai? Vân đã hy vọng rằng mẹ mình không bao giờ nghĩ đến mưu sinh bằng cái đời trụy lạc thượng lưu như trước nữa. Nhưng Vân không dám hỏi hình như sợ gọi buồn sớm quá cho mẹ. Lang thang mãi, gần đến ô Cầu giấy Thanh mới tìm được chiếc nhà

nhỏ bằng gỗ lợp ngói, xây liền với mấy chiếc nữa ở trong cái trại rộng. Người quản trại ra tiếp, có ý ngạc nhiên thấy hai người đàn bà sang trọng như thế mà lại đi thuê nhà trong chỗ hẻo lánh này. Thanh phá tan mối ngờ vực của hắn: Tôi muốn thuê chỗ tịch mịch để dưỡng bệnh.

Ngã giá ba đồng một tháng dọn ngay lập tức. Thanh đặt tiền và kéo Vân đi mua sắm đồ đạc. Một chiếc giường, một cái bàn, hai cái ghế và mấy thứ lặt vặt

dùng trong bếp. Toàn những thứ xoàng xĩnh, nên không hụt bao nhiêu vào số tiền còn lại. Đến quá trưa thì hai mẹ con Thanh dọn nhà xong. Bây giờ mới nghĩ đến khoản cơm nước. Vân cấp rồ cùng mẹ ra chợ ô đông gạo, mua rau, mua củi. Thanh như cô học trò tươi tỉnh bảo Vân: Đi chợ thế này má nhớ như là ở Sầm-sơn má sách rồ đi chợ ấy, chẳng có gì khác cả.

Vân mừng thầm, nàng không ngờ Thanh dễ nhập cái hoàn cảnh nghèo nàn thế này! Hai mẹ con về nhà lúi húi thổi cơm luộc rau. Bữa cơm ngon lành tẻ. Tuy không ai nói ra những đều cảm thấy một thứ vui trong trẻo khoan khoái. Vân đành đi rửa bát đĩa. Vì mới đến ở chưa quen ai, và những nhà hàng xóm còn ngỡ chưa dám làm quen với mẹ con Thanh, nên dọn dẹp xong, hai mẹ con Thanh đóng cửa đi nằm. Thanh thức suốt đêm qua nhọc quá nên ngủ thiếp ngay. Chỉ

Vân không ngủ được, chẳng phải vì lạ nhà, nhưng lòng nàng đang náo nức một hy-vọng lớn, hơn thế nữa một trách nhiệm, một trách nhiệm bất ngờ mà nàng cảm thấy quan trọng quá khiến nàng hồi hộp run run. Tuy tâm hồn nàng chỉ là tâm hồn một cô gái ngây thơ hiền lành không có những ý nghĩ sâu sắc lịnh duyệt, nhưng với sức cảm xúc rất nhanh, Vân bắt được tất cả những luồng tư tưởng thay đổi trong óc Thanh từ sáng. Không cần suy nghĩ gì nhiều về cái sự thay đổi bất buộc trong tâm-trạng Thanh, Vân đã kết luận ngay rằng: mẹ nàng đang như con gà dừng chân chơi đá, chỉ một chút cử động, con gà ấy một là sông liễu đánh dữ hơn, hai là lúi lại, bỏ hẳn cuộc chơi. Đây tất cả cái trách nhiệm mới mẻ quan trọng của Vân. Từ đây trở đi, hành vi của Thanh là thuộc về Vân, Vân có trách nhiệm về cuộc đời sống của mẹ nàng bắt đầu từ cái nhà giản dị này. Vân bàng khuâng lo sợ, cảm thấy mình bé nhỏ quá đối với cái trách nhiệm to tát ấy. Chỉ một điều thay đổi sự nhu thuận phục tùng của nàng đối với mẹ xưa nay thành sự cương quyết bướng bỉnh đã làm cho nàng thấy khó khăn lắm. Phải cương quyết bướng bỉnh thế nào cho cảm được lòng mẹ, chứ đừng làm cho mẹ đang lúc tự tưởng mình là thất thế này, phải tủi hờn. Ôi! bao nhiêu là nhĩa ý khéo léo. Vân tò mò chăm chú nhìn mẹ ngủ như xưa nay chưa từng nhìn kỹ mẹ bao giờ. Vân nhận thấy da Thanh xanh đi, mặt hơi võ, hai quầng mắt thâm tối, và hơi thở hỗn hển: tất cả

những triệu chứng sức khỏe suy đồi. Vân thương cảm vô cùng, thấy mẹ mình như yếu ớt đi nhiều bé nhỏ đi nhiều, mình cần phải nung niu chăm bẵm. Bỗng dưng tư tưởng Vân như con chim chuyền ngay đến một ý nghĩ đột ngột. Vân từ đây, thực hành liền, khẽ mở chiếc va li và nhẹ lấy ra nào là vải, nào là kéo và kim chỉ. Nàng hăm hở cắt luôn mấy chiếc áo đầm cho trẻ con và nghĩ mẹ con sẽ sống bằng cách này. Nàng không cần nghĩ vội đến sự tìm người mua cho nàng những chiếc áo ấy. (còn nữa)



Gia chánh

Mấy món ăn làm bằng củ cải

Củ cải hầm ăn ngay.— Củ cải chẻ miếng phơi khô. Ngâm nước cho mềm, thay nhiều nước cho trắng. Đổ ra rổ để ráo, sẽ gói vào khăn khô vắt hết nước. Bỏ củ cải vào chai to cổ hay hũ sành, ấn thật chặt.

Hãy trông chai mà lượng nước mắm. Ước chừng một chai củ cải thì nửa chai nước mắm ngon. Đun sôi với hai thìa to đường, vài tép tỏi. Để hơi nguội, đổ vào củ cải. Để lâu được một tuần lễ.

Củ cải hầm để hàng năm.— Củ cải chẻ miếng, phơi héo. Khi phơi nên để chỗ nào ít bụi. Ước chừng độ một nắng đem vào. Nhận thật chặt vào trong hũ. Lấy nước mắm đun sôi với tỏi ớt, đổ vào củ cải. Người nào không ưa tỏi nên cho gừng thay vào. Thứ này để cả năm không hỏng, không nên cho đường, đường làm cho củ cải mau chua. Muốn thật kỹ, trước khi cho củ cải vào hũ, nên rửa qua hũ bằng một lượt nước mắm xầu.

Củ cải ngâm dấm.— Lựa 30 củ cải non cắt khoanh răng cưa, hay cắt hoa tùy ý. Cắt thêm cà-rốt, dưa chuột, măng tươi cắt mỏng lược cho hết đắng. Trộn chung lại, để ráo nước. (Khi thái không nên ngâm trong nước, thái xong rửa qua

cho sạch là đủ) cho tất cả củ cải, cà-rốt, măng, dưa chuột (dưa chuột bỏ ruột, lấy cả vỏ xanh, cắt xéo, nếu thứ dưa nhỏ tẻ, thì lấy nguyên quả) vào trong một cái liễn to.

Lấy bát lượng 2 bát dấm, một bát đường, một bát nước mắm. Đun sôi đổ vào liễn dưa. Nên cho thêm ít nhánh tỏi củ và vài quả ớt. Khi đổ nước mắm dấm vào dưa chỉ đổ vừa sấp sấp nước, vì nước trong dưa sẽ chảy ra nhiều. Hai ngày ăn được.

Củ cải làm gỏi tôm thịt.— 20 củ cải non thái chẻ hóp muối cho thật mềm, rửa hai ba lần nước cho hết mặn. Bỏ củ cải vào khăn khô vắt ráo nước, gỡ rời bày ra đĩa. Mua 3 lạng thịt rọi, mười con tôm vừa, luộc chín, thịt thái chỉ, tôm chẻ hai, bày lên trên củ cải. Bày làm 3 từng, từng dưới thịt, từng hai tôm, từng thứ ba lấy một quả trứng trắng mỏng thái chỉ bày lên. Trên hết để chút rau thơm, mùi băm nhỏ. Làm nước mắm tỏi, ớt, đường đổ lên đĩa củ cải, khi ăn trộn đều.

Củ cải làm nộm sứa.— 20 củ cải non, một củ cà-rốt, một quả dưa chuột, lạng lấy vỏ xanh thái chỉ, bóp muối, rửa kỹ nhiều lần nước, vắt ráo. 2 miếng sứa tàu bằng bàn tay, ngâm rửa kỹ cho hết cát, thái chỉ thật nhỏ, cho vào bát to, lấy nước thật sôi dội trần lên trên, để ráo nước sẽ trộn chung với củ cải. Mua 1 xu vừng trắng (trong nam gọi là mè) rang lên, đã nhỏ trộn vào trong nộm với một thìa to đường, hai thìa nước mắm ngon, hai thìa nước chanh quả — Nếu không có chanh cho dấm thay vào. Cho một chút cà uối cho thơm.

VÂN-ĐÀI



LẠI CÓ DỊP LÀM GIÀU

MUA VÉ CUỘC XỔ SỐ

ĐÔNG-PHÁP

MỖI VÉ MỘT ĐỒNG

Trong tháng Novembre Hà-thành sẽ có chợ - phiên lớn giúp về công cuộc chiến - tranh

Số tiền quyên giúp binh sĩ ở Pháp đã được hơn 10.000 p.

Tới nay, đã có nhiều người sốt sắng hưởng ứng lời kêu gọi của bà Toàn-quyền Catroux. Bà Catroux mong từ nay đến cuối năm sẽ thu được một món tiền lớn của Đông-dương để giúp nước Pháp và bà sẽ xin với quan Tổng-trưởng thuộc địa để gúp tiền đó vào các công việc cứu-tế quân-đội Pháp.

Các giáo đường sở vẫn mỗi lúc lập một nhiều. Bà Catroux đã nghĩ vào độ tháng Décembre có thể bắt đầu phân phát các đồ tặng-phẩm cho các gia-đình lao-động người Nam sang Pháp.

Độc-giả đã biết sự hoạt-động của hội.

Hiện nay, có thể báo tin trước, nội trong tháng Novembre sẽ có 1 cuộc chợ-phiên tại Hà-nội gọi là chợ-phiên « Thanh-niên »

Chương-trình về chợ-phiên này sẽ nói rõ sau. Chợ-phiên do cháu quan Toàn-quyền Catroux và phu-nhân là bà François Singer làm hội-trưởng hết sức săn-sóc đến và sẽ có các quan chức nhà binh và cai-trị bảo trợ cho.

Bà Catroux hiện đi Nam-kỳ và Trung-kỳ, Cao-miên để săn-sóc đến Công cuộc của hội « Fraternité de Guerre Franco Indochinoise » ở các nơi ấy. Bà có lời xin với các nhà từ-thiện giúp gì thì trong khi bà đi vắng cứ đưa đến bà Rivoal ở phủ Thống-sứ Hà-nội.

Bà Singer cũng đi theo bà Catroux, có lời nói ai muốn giúp đỡ vào chợ-phiên Thanh-niên, thì từ nay đến 23 Octobre, xin hỏi ban Thương-trực ở phủ Toàn-quyền ngày thứ bảy từ 15 đến 17 giờ. Tại đây đã có các bà Toret, Lonat de Bort và Fourcade tiếp.

Còn các công cuộc riêng, ai cần đến bà Catroux, trong khi bà đi vắng, xin hỏi bà Toret ở 41 Avenue Puginier, Hanoi.

Dưới đây là danh sách các vị đã giúp tiền do bà Catroux nhận được trong tuần lễ vừa rồi :

Madame Guillou 3p29, M Perroud 100p, M. Domart 565p, Société des Distilleries Tonpinoises 300p, Henry, Trésorier Général de l'Indochine 50p, vô danh 2.600p, M. Gourqueohn 25, Nguyên De 100p. Tiền bán len 30p75, vô danh 500p, quan Thông-sứ hàm Tissot 35p, Số tiền trước nhận được 6.555p.

Cộng 10.264p04. Tiền do bà Rivoal nhận ở phủ Thống-sứ 540p.

Tổng cộng: 10.804p04.

MẤY LỜI NHẮN...

(Tiếp theo trang nhất)

yếu và hiệu nghiệm để bảo hộ cho người lính sang đến Pháp được an toàn. Người lính sẽ được ăn mặc no đủ, nguyệt bổng hậu. Đó là phần riêng các người lính. Còn đối với gia đình họ, chính phủ tỏ ra rất ân cần cấp dưỡng cho vợ con người lính mỗi tháng 3\$00, và giao phó cho quan chức địa phương phải săn sóc đặc biệt đến người đàn bà và đứa con đã có công để chồng, cha đi lính giúp nhà nước.

Vậy thì hỡi chị em, chị em còn đợi gì mà không thúc giục chồng con mau ra đầu quân? Chị em chớ tưởng rằng chồng con chị em phải ra ngay hàng trận đầu! Thế chẳng hóa ra hân hạnh lắm ru! Chồng, con chị em còn phải học hỏi chán ở trong những xưởng thợ, ở những trường binh, ở những nhà máy v. v.

Chị em chớ để tai nghe những lời dèm pha của những kẻ không có chồng, có con, thấy địa vị của chị em mà sanh lòng ghen ghét. Chị em chớ để lỡ cơ hội. Chồng con chị em nếu được tuyển, thì về vật chất được nào lương, nào quần áo ăn uống thì sung sướng, rồi khi ở Pháp, được nhìn rộng thấy xa đến lúc về nước thì hoặc có nghề nghiệp trong tay hoặc có địa vị ngoài xã hội. Chả hơn là suốt đời sống khổ sở ở nơi thôn giã sao?

T. B. Đ. B.



BỘT PHOSCAO

LÀ MỘT THỨ ĂN
BỒI BỔ SỨC KHỎE

Những người yếu ớt, những
người ốm mới khỏi, những
người già ca, nên dùng bột
PHOSCAO, vì ăn rất bổ và dễ tiêu

MỸ - VIÊN AMY



RĂNG ĐEN RĂNG TRẮNG,
DA TƯƠI MỊN TRẮNG,
TÓC UỐN RUỘM MÀU,
SƠN PHẤN NƯỚC HOA,
SỮA NGƯỜI SỮA MẶT,
MÁY ĐIỆN ÂU, MỸ.

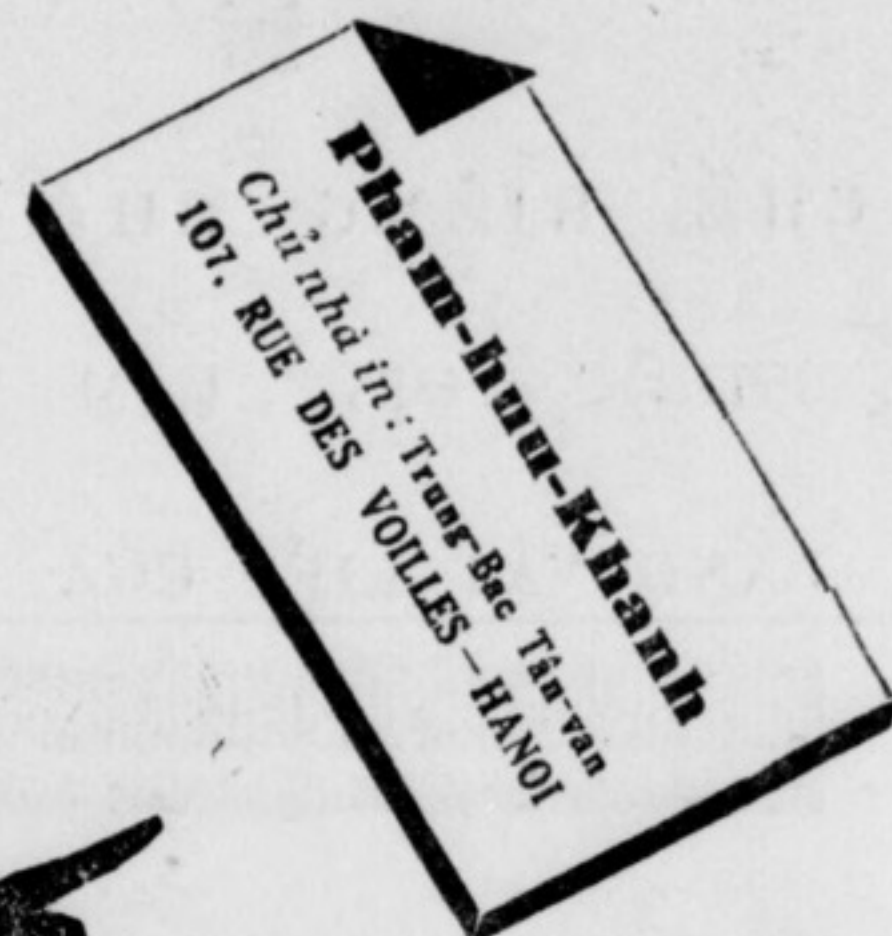
HANOI - 26, Phố hàng Than - HANOI

CHỮ MỚI IN ĐẸP

BẢN QUÁN XIN GIỚI THIỆU CÁC NGÀI,
NHÀ IN TRUNG-BẮC TÂN-VĂN TRƯỚC Ở
PHỐ HÀNG BÔNG 61-63, NAY GIỌN LẠI
SỐ 107, PHỐ HÀNG BUỒM, HANOI. CHUYÊN
IN SÁCH, GIẤY MÁ NHÀ BUỒN, BÁO CHÍ,
SÁCH HỌC, TIỂU-THUYẾT BẰNG CHỮ TÂY,
QUỐC NGŨ. CÔNG VIỆC LÀM RẤT NHANH
CHÓNG. BẢN QUÁN GIỌN NHÀ MỚI VỪA
VỀ NHIỀU KIỂU CHỮ TÂN THỜI VÀ
SỬA ĐỔI CÁC GIÁ IN KHÔNG ĐÁU RẺ
BẰNG MONG CÁC NGÀI Ở GẦN XA CHIẾU
CỔ, BẢN QUÁN RẤT LẤY LÀM ĐA TẠ.

Các ngài muốn cần hỏi gì về việc in

xin viết thư cho ông:



NẾU CÁC NGÀI MUỐN NUÔI CON MÀ KHÔNG
PHẢI LO NGẠI GÌ NGHĨA LÀ CÓ NHỮNG
ĐỨA TRẺ LÀNH MẠNH, VẠM VỖ, XINH XẸN
THÌ CÁC NGÀI NÊN NUÔI TRẺ BẰNG
THỨ SỮA TỐT HƠN HẾT LÀ SỮA :

MONT BLANC

CỦA NGƯỜI PHÁP ĐÃ CHẾ TẠO RA



DENIS - FRÈRES

HANOI - RUE PAUL-BERT - HANOI

Pin « CON RÔNG »

CHẾ RIÊNG CHO CÁC
THUỘC - ĐỊA, LÀM TOÀN
BẰNG VẬT LIỆU CỦA PHÁP

ĐÃ TỐT LẠI BỀN LÂU

-:- Bán tại: -:-

TẤT CẢ CÁC HIỆU LỚN

LIN - YE

1, Ruelle Jules d'abbadie

-:- HAIPHONG -:-

社 行



國 中

China Travel Service

BUREAU DU TOURISME CHINOIS

MAISON FONDÉE EN 1923

Siège Social: 6 Queens Rd C. Hongkong

Agences et Hotels dans toute la Chine
Singapore, les Etablissements des Détroits

Agence de HAIPHONG

28 Bd Amiral de Beaumont

Téléphone: 284 & 144

Agence de HANOI

58B Route Mandarine

Téléphone: 211

Adresse Télégraphique: CHITRAVEL

CENTRE MÉDICAL DE HANOI

NHÀ THƯƠNG NGŨ TRẠM

167, Boulevard Henri-d'Orléans — Téléphone: 772

CONSULTATIONS ET CLINIQUE

Docteur LUYÊN

Docteur CHUONG

INSTALLATION MÉDICALE MODERNE POUR TRAITEMENT

-:-

(Rayon X. traitement électrique)

-:-

CHAMBRES POUR MALADES AVEC TOUT CONFORT

Linh